



ĐẠI HỌC HẠ LONG
Học để thành công

BÙI THỊ LAN HƯƠNG

TIẾNG VIỆT SƠ CẤP BẬC 1

1D

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẠ LONG

TS. BÙI THỊ LAN HƯƠNG (CHỦ BIÊN)
TS. BẾ THỊ THU HUYỀN, ThS. HÀ NGỌC YẾN,
ThS. NGUYỄN THỊ MINH THÁI, ThS. NGUYỄN THỊ NGỌC LƯƠNG



TIẾNG VIỆT SƠ CẤP BẬC 1

1D

(Tài liệu lưu hành nội bộ)

Dùng cho đối tượng học viên nước ngoài học tiếng Việt trình độ Sơ cấp bậc 1
(theo Khung năng lực tiếng Việt 6 bậc dùng cho người nước ngoài)



Quảng Ninh, 2022

TS. BÙI THỊ LAN HƯƠNG (CHỦ BIÊN)
TS. BẾ THỊ THU HUYỀN, ThS. HÀ NGỌC YẾN,
ThS. NGUYỄN THỊ MINH THÁI, ThS. NGUYỄN THỊ NGỌC LƯƠNG

--❧--



TIẾNG VIỆT SƠ CẤP BẬC 1



(Tài liệu lưu hành nội bộ)

**Dùng cho đối tượng học viên nước ngoài học tiếng Việt
trình độ Sơ cấp bậc 1
(theo Khung năng lực tiếng Việt 6 bậc dùng cho người nước ngoài)**

Quảng Ninh, năm 2022

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	7
BÀI 13. NHÀ HÀNG	11
1. Ngữ âm: các vần bắt đầu từ âm <i>ư</i>	11
2. Hội thoại	14
3. Từ vựng.....	20
4. Ngữ pháp	22
4.1. Lí thuyết.....	22
4.1.1. Cách dùng cấu trúc “Không những...mà còn”; “Không chỉ...mà còn”	22
4.1.2. Cách dùng các phó từ chỉ lượng: “những, các, tất cả, cả...”	22
4.1.3. Cách sử dụng câu cầu khiến với kết cấu “hãy...đi”	23
4.2. Thực hành.....	24
5. Luyện tập	33
5.1. Luyện đọc	33
5.2. Luyện nghe.....	37
5.3. Luyện nói	39
5.4. Luyện viết.....	41
6. Thông tin cho bạn	44
BÀI 14. MUA SẮM	45
1. Ngữ âm.....	45
2. Hội thoại	49
3. Từ vựng.....	54
4. Ngữ pháp	56
4.1. Lí thuyết.....	56
4.1.1. Số đếm từ 100 trở lên.....	56
4.1.2. Cách hỏi/ cách trả lời về giá cả.....	58
4.1.3. Cách sử dụng các phó từ “mọi”, “mỗi”, “từng”	59
4.2. Thực hành.....	60

5. Luyện tập	66
5.1. Luyện đọc.....	66
5.2. Luyện nghe	70
5.3. Luyện nói.....	73
5.4. Luyện viết.....	74
6. Thông tin cho bạn	76
BÀI 15. GỌI ĐIỆN THOẠI	79
1. Ngữ âm	79
2. Hội thoại	82
3. Từ vựng	87
4. Ngữ pháp	89
4.1. Lí thuyết	89
4.1.1. Cách dùng các phó từ “mới”, “vừa”, “vừa mới”	89
4.1.2. Cách dùng các từ ngữ “một chút”, “một lát”, “một ít”, “một tí”	90
4.1.3. Cách dùng câu có cấu trúc “Tuy ... nhưng”/ “Mặc dù ... nhưng”	90
4.2. Thực hành	91
5. Luyện tập	96
5.1. Luyện đọc.....	96
5.2. Luyện nghe	100
5.3. Luyện nói.....	103
5.4. Luyện viết.....	105
6. Thông tin cho bạn	107
BÀI 16. CHÚC MỪNG THĂM HỎI	111
1. Ngữ âm	111
2. Hội thoại	113
3. Từ vựng	119
4. Ngữ pháp	121
4.1. Lí thuyết	121
4.1.1. Cách nói lời thăm hỏi	121
4.1.2. Cách nói lời chúc mừng.....	122

4.1.3. Cách dùng cấu trúc “thế nào...cũng...”	123
4.2. Thực hành.....	123
5. Luyện tập	128
5.1. Luyện đọc	128
5.2. Luyện nghe.....	131
5.3. Luyện nói.....	135
5.4. Luyện viết.....	136
6. Thông tin cho bạn.....	139
PHỤ LỤC BÀI NGHE	141
BÀI 13. NHÀ HÀNG	141
5.2. Luyện nghe.....	141
5.4. Luyện viết.....	143
BÀI 14. MUA SẮM	144
14.5.2. Luyện nghe.....	144
5.4. Luyện viết.....	146
BÀI 15. GỌI ĐIỆN THOẠI	148
5.2. Luyện nghe.....	148
5.4. Luyện viết.....	150
BÀI 16. CHÚC MỪNG THĂM HỎI	151
5.2. Luyện nghe.....	151
5.4. Luyện viết.....	154
TÀI LIỆU THAM KHẢO	155

LỜI NÓI ĐẦU

Hiện nay, theo xu thế hội nhập quốc tế, ngày càng có nhiều người nước ngoài đến sinh sống, làm việc và học tập tại Việt Nam nói chung, Quảng Ninh nói riêng. Quảng Ninh là vùng đất có nhiều tiềm năng về kinh tế, du lịch, văn hoá, có sức hút lớn với người nước ngoài và học sinh, sinh viên quốc tế. Vì vậy, nhu cầu học tiếng Việt của người nước ngoài tại Quảng Ninh ngày càng tăng.

Trường Đại học Hạ Long hiện nay đang đẩy mạnh hợp tác quốc tế, liên kết đào tạo, trao đổi sinh viên với các trường đại học trong khu vực và trên thế giới. Theo *Chiến lược phát triển của Trường Đại học Hạ Long giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn năm 2030*, ngôn ngữ là một trong hai lĩnh vực được Nhà trường chú trọng phát triển để đạt được vị thế hàng đầu trong cả nước. Trong đó công tác đào tạo tiếng Việt cho người nước ngoài đang được tạo mọi điều kiện tốt nhất để trở thành một trong những thế mạnh của Nhà trường.

Tuy nhiên, trong quá trình giảng dạy tiếng Việt cho người nước ngoài, công tác giảng dạy tiếng Việt vẫn còn gặp một số khó khăn nhất định, trong đó khó khăn đầu tiên chính là chương trình và tài liệu giảng dạy: Hiện nay, việc đào tạo, đánh giá năng lực sử dụng tiếng Việt cho người nước ngoài thực hiện theo *Thông tư số 17/2015/TT-BGDĐT* về Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Mặc dù vậy, tài liệu giảng dạy tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hiện nay ở nhiều trường đại học, trong đó có Trường Đại học Hạ Long, vẫn là những bộ tài liệu cũ, chưa được biên soạn sát với những yêu cầu cần đạt và chuẩn đầu ra ứng với từng kĩ năng ở từng bậc theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài quy định trong *Thông tư 17/2015/TT-BGDĐT*.

Xuất phát từ những lí do đó, trường Đại học Hạ Long đã giao nhiệm vụ cho tổ bộ môn Ngữ văn và tiếng Việt cho người nước ngoài xây dựng chương trình và biên soạn tài liệu dạy học tiếng Việt cho người nước ngoài bám sát *Thông tư số 17/2015/TT-BGDĐT* về Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Theo quy định trong *Thông tư số 17/2015/TT-BGDĐT*, Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài được chia làm 3 cấp và 6 bậc, đó là: Sơ cấp (bậc

1, bậc 2), Trung cấp (bậc 3, bậc 4), Cao cấp (bậc 5, bậc 6). Bộ tài liệu giảng dạy tiếng Việt cho người nước ngoài này vì thế cũng gồm 6 cuốn. Mỗi bậc một cuốn, mỗi cuốn có 16 bài, mỗi bài dạy 15 tiết (theo Chương trình đào tạo tiếng Việt cho người nước ngoài do Trường Đại học Hạ Long ban hành), mỗi bài biên soạn khoảng 35 đến 40 trang A4 (bao gồm cả tranh ảnh, biểu bảng, sơ đồ, ...)

Bộ 6 cuốn tài liệu hoàn thành, được nghiệm thu sẽ là tài liệu giảng dạy Tiếng Việt (trình độ Sơ cấp bậc 1, bậc 2; Trung cấp bậc 3, bậc 4 và Cao cấp bậc 5, bậc 6) chính thức (theo Khung năng lực tiếng Việt 6 bậc dùng cho người nước ngoài được quy định trong Thông tư số 17/2015/TT-BGDĐT) cho đối tượng người nước ngoài có nhu cầu học tiếng Việt tại Trường Đại học Hạ Long.

Cuốn tài liệu đầu tiên của bộ 6 cuốn tài liệu giảng dạy *Tiếng Việt cho người nước ngoài* thầy cô và các em đang cầm trên tay này là tài liệu giảng dạy và học tập *Tiếng Việt Sơ cấp bậc 1*. Cuốn này gồm 16 bài học với thời lượng 240 tiết. Bài đầu tiên giới thiệu chung về tiếng Việt (bảng chữ cái, âm, vần, thanh điệu, cấu tạo tiếng, cách ghép vần, đánh vần, một số mẫu câu tiếng Việt), 15 bài học còn lại được thiết kế gắn với những chủ đề quen thuộc trong cuộc sống như: Chào hỏi - làm quen, Quốc tịch – ngôn ngữ, Cách xưng hô của người Việt, Thời gian, Đồ vật, Con người, Sở thích, Nghề nghiệp, Ngôi nhà, Gia đình, Mua sắm, Gọi điện thoại...

Về cấu trúc mỗi bài, ngoại trừ bài 1 có cấu trúc khác biệt vì tính chất mở đầu, làm quen (*Giới thiệu chung về tiếng Việt; Giới thiệu một số mẫu câu, dạng câu tiếng Việt; Luyện tập*), cấu trúc các bài học còn lại đều thống nhất bao gồm 6 phần như sau: *Ngữ âm, Hội thoại, Từ vựng, Ngữ pháp, Luyện tập, Thông tin cho bạn*. Nội dung kiến thức, kỹ năng trong mỗi phần ở từng bài đều được thiết kế theo hướng đồng tâm, phát triển từ đơn giản đến phức tạp, từ dễ đến khó. Hệ thống bài tập thực hành đa dạng, phong phú, tạo điều kiện cho các em được hình thành và rèn luyện thông thạo các kỹ năng sử dụng tiếng Việt, tự tin giao tiếp trong học tập và cuộc sống.

Trong quá trình biên soạn tài liệu, khi xây dựng vốn từ vựng, cung cấp những thông tin cần thiết cho người học, chúng tôi có tham khảo từ điển tiếng Việt, từ điển thành ngữ, tục ngữ tiếng Việt và tham khảo các cuốn sách của các tác giả Đoàn Thiện Thuật, Nguyễn Việt Hương, tập thể giáo viên 123 Vietnamese để hình thành kiến thức ngữ pháp trong mỗi bài học.

Cuốn tài liệu được phân công biên soạn như sau:

STT	TÁC GIẢ	BÀI BIÊN SOẠN
1	TS. Bế Thị Thu Huyền	Bài 1, Bài 2, Bài 3, Bài 4
2	ThS. Hà Ngọc Yến	Bài 5, Bài 6, Bài 7
3	TS. Bùi Thị Lan Hương	Bài 8, Bài 9, Bài 10
4	ThS. Nguyễn Thị Minh Thái	Bài 11, Bài 12, Bài 13
5	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Lương	Bài 14, Bài 15, Bài 16

Cuốn tài liệu này là sản phẩm đầu tay của nhóm tác giả trong việc biên soạn một tài liệu chuyên giảng dạy tiếng Việt cho đối tượng người học là người nước ngoài – một đối tượng hoàn toàn mới. Mặc dù các tác giả đã nỗ lực, cố gắng rất nhiều nhưng chắc chắn sẽ không tránh khỏi những thiếu sót và hạn chế. Rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của đông đảo bạn bè đồng nghiệp, cũng như các em học sinh, sinh viên để cuốn tài liệu được hoàn thiện hơn và cũng là để chúng tôi rút kinh nghiệm biên soạn tốt hơn 5 cuốn tài liệu còn lại trong kế hoạch. Trân trọng cảm ơn!

TM. Nhóm tác giả

Chủ biên

Bùi Thị Lan Hương

Bài 13

NHÀ HÀNG

1. NGỮ ÂM: CÁC VẦN BẮT ĐẦU TỪ ÂM U

HOẠT ĐỘNG 1 Đánh vần, đọc trơn các vần bắt đầu từ âm *u*

Các vần bắt đầu từ âm *u* gồm: *ua, uc, ui, um, un, ung, uu, ut, uom, uon, uong, uoc, uoi, uop, uot, uou.*

HOẠT ĐỘNG 2 Tạo tiếng có vần bắt đầu từ âm *u* theo bảng sau:

<i>d</i>	<i>u</i>

	`	´	ˊ	˜	ˋ
<i>du</i>	<i>dù</i>	<i>dữ</i>	<i>dử</i>	<i>dú</i>	<i>dự</i>

	<i>ua</i>	<i>uc</i>	<i>ui</i>	<i>um</i>	<i>un</i>	<i>ung</i>	<i>uu</i>	<i>ut</i>
<i>b</i>								
<i>c</i>								
<i>ch</i>								
<i>d</i>								
<i>đ</i>								
<i>g</i>								

	<i>ua</i>	<i>uc</i>	<i>ui</i>	<i>um</i>	<i>un</i>	<i>ung</i>	<i>uu</i>	<i>ut</i>
<i>gi</i>								
<i>h</i>								
<i>k</i>								
<i>kh</i>								
<i>l</i>								
<i>m</i>								
<i>m</i>								
<i>ng</i>								
<i>nh</i>								
<i>ph</i>								
<i>q</i>								
<i>r</i>								
<i>s</i>								
<i>t</i>								
<i>th</i>								
<i>tr</i>								
<i>v</i>								
<i>x</i>								

	<i>ưom</i>	<i>ưon</i>	<i>ưong</i>	<i>ưoc</i>	<i>ưoi</i>	<i>ưop</i>	<i>ưot</i>	<i>ưou</i>
<i>b</i>								
<i>c</i>								
<i>ch</i>								
<i>d</i>								
<i>đ</i>								
<i>g</i>								
<i>gi</i>								
<i>h</i>								
<i>k</i>								
<i>kh</i>								
<i>l</i>								
<i>m</i>								
<i>m</i>								
<i>ng</i>								
<i>nh</i>								
<i>ph</i>								
<i>q</i>								
<i>r</i>								
<i>s</i>								
<i>t</i>								
<i>th</i>								
<i>tr</i>								
<i>v</i>								
<i>x</i>								

HOẠT ĐỘNG 3

Đánh vần, đọc trơn vần, tiếng chứa vần bắt đầu từ âm *ư*

Đánh vần, đọc trơn vần, tiếng chứa vần bắt đầu từ âm *ư* theo bảng đã hoàn thành.

2. HỘI THOẠI

HOẠT ĐỘNG 4

Đọc đoạn hội thoại có chủ đề *Nhà hàng*

HỘI THOẠI 1

Tại sảnh nhà hàng

Phục vụ: Xin chào các anh, các anh đã đặt bàn chưa ạ? Các anh đi mấy người ạ?

Minh: Tôi đã đặt bàn lúc 9 giờ sáng nay. Chúng tôi có hai người thôi.

Phục vụ: Mời các anh vào phòng số 2, tầng 2.

Tại phòng ăn

Phục vụ: Đây là thực đơn của nhà hàng ngày hôm nay. Mời các anh gọi đồ ăn!

Minh: Mai (Mike) này, bạn hãy chọn món ăn đi! Anh muốn ăn món gì nào?

Mai (Mike): Tôi muốn ăn các món ăn của người Việt như: rau muống, nem, canh cua, cà muối... Tôi nghĩ những món ăn đó phù hợp cho thời tiết hôm nay.

Minh (nói với Mai Mike): Ồ, có gì khó đâu. Nhà hàng này nấu các món đó đúng vị của miền Bắc nhé!

Minh (nói với nhân viên phục vụ): Cho chúng tôi một đĩa cá bống kho, một đĩa rau muống xào tỏi, canh cua đồng, một bát cà muối.

Nhân viên: Các anh có muốn uống thêm gì không?

Mike: Cho thêm một chai bia, một đĩa lạc rang nữa nhé!

Nhân viên: Vâng, xin các anh vui lòng chờ một lát! Đồ ăn sẽ được mang lên ngay.

Sau khi bữa ăn tối kết thúc

Long: Xin vui lòng cho tôi thanh toán tiền bàn ăn phòng 202.

Nhân viên: Anh thanh toán theo hình thức nào ạ?

Long: Tôi có thể thanh toán bằng thẻ ngân hàng được không?

Nhân viên: Được ạ, anh hãy nhập mật mã thẻ vào đây. Đây là hoá đơn của anh. Anh vui lòng kiểm tra lại trước khi thanh toán.

Mai (Mike): Cảm ơn nhà hàng vì có bữa tối ngon miệng! Đầu bếp của cửa hàng nấu rất khéo! Các món ăn đậm đà mà vẫn giữ được hương vị đặc trưng của nguyên liệu.

Nhân viên: Cảm ơn quý khách! Hẹn gặp lại quý khách!

HỘI THOẠI 2

Linh: Cửa hàng chè Bốn Mùa này mới mở đấy! Ở đây không chỉ làm chè truyền thống rất ngon mà còn có nhiều món chè mới lạ, độc đáo. Cô chủ quán không những xinh mà còn rất tâm lý nhé!

Mai: Vậy gọi đồ đi. Gọi cho tớ món chè đồ đen nhiều đá nhé!

Hoa: Ôi, Ở đây có thật nhiều loại chè! Tớ muốn ăn hết tất cả!

Linh: Vậy bạn chọn thập cẩm đi! Chè thập cẩm ở đây cũng ngon lắm!

Hoa: Được, tớ sẽ ăn chè thập cẩm. Linh chọn đi rồi gọi luôn cho bọn tớ!

Linh: Chị ơi cho chúng em: một cốc chè đồ đen nhiều đá, một chè thập cẩm, một chè hoa quả không cho đá, chị cho đá xay ra một bát riêng cho em nhé!

Chủ quán: Được, các em chờ chút. Trong thời gian chờ đợi các em có muốn ăn thử một số loại bánh của cửa hàng chị không?

Mai: Dạ không ạ, cảm ơn chị, nếu cần thêm chúng em sẽ gọi ạ!

Hoa: Cửa hàng này có cách trang trí đơn giản nhưng hiện đại và ấn tượng nhỉ?

Linh: Chị chủ quán là người vẽ các bức tranh tường này đấy. Chị ấy cũng tự tay chế biến nguyên liệu và làm chè. Ăn ở đây bạn có thể yên tâm về chất lượng và sự an toàn.

Mai: Đây là một địa chỉ đáng tin cậy nhỉ! Tớ sẽ giới thiệu thêm cho bạn bè và gia đình biết về quán chè độc đáo này!

HOẠT ĐỘNG 5

Tìm hiểu nội dung đoạn hội thoại

Bài tập 1. Dựa vào Hội thoại 1, xác định các thông tin sau đúng hay sai:

STT	Thông tin	Đúng	Sai
1	Mai (Mike) đã đặt bàn cho bữa tối của anh ấy và Minh.		
2	Nhà hàng Mai (Mike) và Minh chọn ăn tối nấu được các món ăn miền Bắc.		
3	Nhân viên nhà hàng gợi ý Minh và Mai (Mike) uống thêm bia hơi.		
4	Minh đã thanh toán bữa ăn bằng tiền mặt.		

Bài tập 2. Đọc bài Hội thoại 1 và trả lời các câu hỏi sau:

1. Ở dưới sảnh của nhà hàng, Minh và Mai (Mike) đã gặp ai? Họ nói chuyện gì với nhau?

.....
.....

2. Long và Mai (Mike) đã ăn bữa tối tại tầng mấy của nhà hàng?

.....
.....

3. Mai (Mike) thích ăn những món gì của Việt Nam?

.....
.....

4. Hãy viết lại các món ăn Long và Mai (Mike) đã chọn để sử dụng trong bữa tối?

.....
.....

5. Mai (Mike) có hài lòng vì bữa tối tại nhà hàng không? Vì sao?

.....
.....

Bài tập 3. Đọc Hội thoại 2, xác định các thông tin dưới đây đúng hay sai:

STT	Thông tin	Đúng	Sai
1	Đây là lần đầu tiên Linh, Mai, Hoa ăn cùng nhau tại Chè Bốn Mùa.		
2	Quán Chè Bốn Mùa chỉ có món chè truyền thống là ngon nhất.		
3	Mai đã gợi ý cho Linh ăn chè thập cẩm.		
4	Quán Chè Bốn Mùa được trang trí bằng nhiều cây cảnh độc đáo.		
5	Chị chủ quán đã thuê người trang trí quán chè.		

Bài tập 4. Đọc Hội thoại 2 và trả lời các câu hỏi sau:

1. Mai thích ăn chè gì, món chè đó cô ấy muốn chế biến như thế nào?

.....

2. Vì sao Linh lại gợi ý cho Hoa chọn chè thập cẩm?

.....

3. Ngoài chè ra, cửa hàng Bốn Mùa còn bán gì nữa?

.....

4. Vì sao thực khách có thể yên tâm khi ăn chè tại quán chè Bốn Mùa?

.....

HOẠT ĐỘNG 6 Thực hành hội thoại

Xây dựng hội thoại theo các tình huống sau rồi thực hành hội thoại trước lớp.

Tình huống 1. Hội thoại để đặt phòng cho một buổi liên hoan vào ngày cuối tuần.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tình huống 2. Hội thoại để lựa chọn và gọi món ăn đặc sản trong một nhà hàng ở quê bạn để đãi bạn bè.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tình huống 3. Dưới đây là thực đơn của một cửa hàng tại Sa Pa. Giả sử bạn là khách ăn tại cửa hàng, hãy xây dựng đoạn hội thoại để lựa chọn các món ăn mà bạn muốn thưởng thức.

HUNG DUNG TRADE JOINT STOCK COMPANY
SAPAGREEN HOTEL
No. 01 - Hùng Liên Street - Sa Pa Town - Sa Pa District - Lào Cai Province
Tel: 02143 310 675 - 02143 62 8888 * Website: sapagreenhotel.vn

THỰC ĐƠN CÁC MÓN ĂN MẶN

Thịt lợn rím tiêu	120k/1 đĩa
Mắm tép chùng thịt	80k/1 đĩa
Trứng đúc thịt	80k/1 đĩa
Đậu sốt cà chua	60k/1 đĩa
Thịt ba chỉ rang cháy cạnh	120k/1 đĩa
Thịt 3 chỉ rang mắm tép	120k/1 đĩa
Trứng sốt cà chua	60k/1 đĩa

THỰC ĐƠN CÁC MÓN CANH

Canh chua cá hồi	150k/1 bát
Canh chua cá tầm	150k/1 bát
Canh chua thịt	60k/1 bát
Canh cà chua trứng	60k/1 bát
Canh rau củ khô nấu thịt	60k/1 bát
Canh rau đậu Hà Lan nấu thịt	60k/1 bát
Canh cải soong nấu thịt	60k/1 bát
Canh cải mèo nấu thịt	60k/1 bát

ĐỒ UỐNG CÁC LOẠI

CHÚC QUÝ KHÁCH NGON MIỆNG !

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tình huống 4. Hội thoại về việc thanh toán cho các món ăn các bạn đã gọi ở tình huống số 3.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. TỪ VỰNG

Từ vựng về chủ đề <i>Nhà hàng</i>			
thực đơn	thẩm mỹ	rượu trắng	kiến trúc
hương vị	ấn tượng	rượu vang	li / cốc
thực khách	tinh tế	rượu mạnh	đĩa / bát
chiêm ngưỡng	nem	món khai vị	hấp dẫn
thưởng thức	giò	món ăn chính	không gian
đặt bàn	chả mực	món tráng miệng	nghệ thuật
thoải mái	cá bống	nội thất	trải nghiệm
khăn trải bàn	rau muống	thiết kế	ấn tượng
khăn ăn	lẩu	phong cách	tinh tế
hoá đơn	nướng	sang trọng	
nhân viên phục vụ	bia lon	đơn giản	
đầu bếp	nước ngọt	hiện đại	

HOẠT ĐỘNG 7

Giải nghĩa, đặt câu với từ mới

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

4. NGỮ PHÁP

4.1. LÝ THUYẾT

4.1.1. Cách dùng cấu trúc “Không những...mà còn”; “Không chỉ...mà còn”

a. Cấu trúc

CN	+	không những	+	ĐgT/ không chỉ	+	mà còn	+	ĐgT/CĐgT (2) . TT/ CTT (2) .
				CĐgT (1) TT/ CTT (1)				

b. Cách sử dụng

Cấu trúc câu trên dùng để biểu thị quan hệ bổ sung, tăng tiến giữa hai vế câu.

Ví dụ:

1. Cô ấy không chỉ xinh đẹp mà còn rất thông minh.
2. Nhà hàng này không những nấu ngon mà còn rất sạch sẽ.
3. Món ăn này không những mặn mà còn cay, tôi không thể ăn được.
4. Ti-ra-mi- su là loại bánh ngọt không chỉ ngon mà còn rất độc đáo.

4.1.2. Cách dùng các phó từ chỉ lượng: “những, các, tất cả, cả...”

a. Cách sử dụng “những/ các”

+ “Các” đứng trước danh từ để chỉ tất cả tập hợp.

+ “Những” để chỉ những tập hợp nhỏ hơn trong một tập hợp lớn. Sau “những” cần bộ phận định ngữ để hạn định cho danh từ.

Ví dụ:

1. Các cửa hàng đều đóng cửa vào ngày mừng một Tết.
2. Cửa hàng này rất đông khách, *những* khách hàng đến sớm mới có chỗ ngồi, *những* khách hàng đến sau phải mua mang về.

b. Cách sử dụng “tất cả/ cả”

tất cả / cả + DT

+ *Tất cả*: có thể kết hợp rộng rãi với các loại danh từ và đứng trước các từ biểu thị số nhiều như: *những, các, mọi...*

+ *Cả*: kết hợp với các danh từ tập thể như: gia đình, làng nước, trường, lớp...và các danh từ chỉ thời gian như: ngày, tháng, năm... ("*Cả*" không kết hợp với "*những, các, mọi...*")

Ví dụ:

1. Ngày mai *cả* lớp mặc quần áo đồng phục.
2. Hôm nay, thầy giáo đi dạy *cả* ngày.

4.1.3. Cách sử dụng câu cầu khiến với kết cấu "hãy...đi"

a. *Mẫu câu:*

Hãy	+	Đgt/ CĐgT	+	đi	!
Đi	+	ĐgT/CĐgT	+	đi	!
		ĐgT/CĐgT	+	đi	!

b. *Cách sử dụng*

+ Kết cấu này dùng để nêu yêu cầu một ai thực hiện một hành động nào đó ngay lập tức hoặc rủ ai cùng làm gì với mình. Đây là câu cầu khiến, kết thúc câu cần đánh dấu chấm than.

Ví dụ:

1. Bạn Nam *hãy* lau bảng *đi!* (yêu cầu bạn Nam lau bảng)
2. Con *hãy* kể chuyện trên lớp cho mẹ nghe *đi!*
(Mẹ đề nghị, mong muốn con kể chuyện trên lớp cho mẹ nghe)
3. *Hãy* đọc bài hội thoại và trả lời câu hỏi *đi!*
(Cô giáo yêu cầu học sinh thực hiện nhiệm vụ đọc bài và trả lời câu hỏi)
4. *Đi* ăn sáng *đi!* (rủ rê, đề nghị ăn sáng cùng)

+ Nếu câu có ý nghĩa yêu cầu, ra lệnh nhưng không nhất định hành động phải làm sau khi nói, có thể không sử dụng tiểu từ "đi" cuối câu (thay bằng "nhé" thể hiện sự dãn dò, tha thiết).

Ví dụ:

1. *Hãy* gọi điện thoại cho tôi khi bạn tới nơi *nhé!*
2. *Hãy* giữ gìn sức khoẻ *nhé!*

* Chú ý: Kết cấu “hãy...đi” là câu mệnh lệnh, thường được sử dụng trong khi hội thoại với các đối tượng bằng vai hoặc với người nhỏ tuổi hơn, hạn chế sử dụng với người lớn tuổi hơn. Khi sử dụng với người nhiều tuổi hơn, với mục đích đề nghị, không được lược bỏ chủ ngữ hoặc lược bỏ từ “hãy” để đảm bảo sự lịch sự và tôn trọng với đối tượng hội thoại.

Ví dụ:

1. Mẹ kể chuyện cho con nghe *đi!*
2. Bố đừng nằm dưới đất nữa, bố lên giường nằm ngủ *đi!*

4.2. THỰC HÀNH

HOẠT ĐỘNG 8

Thực hành ngữ pháp

Bài tập 1. Dưới đây là các nguyên liệu chính dùng để chế biến món ăn hàng ngày. Bạn hãy kể tên các món ăn có thể được chế biến từ nguyên liệu đó. Dùng cấu trúc “Không những...mà còn” để đặt câu theo mẫu sau:

Mẫu:



– Cá: cá hấp, cá rán, cá sốt cà chua, cá om dưa, cá kho, gỏi cá, cá nướng...

– Đặt câu: Anh ấy không chỉ ăn được cá nướng mà còn ăn được cả gỏi cá.

Hoặc:

Cá không chỉ là món ăn ngon mà còn bổ dưỡng.

1.
.....
.....
.....
.....



2.
.....
.....
.....
.....



3.
.....
.....
.....
.....



4.
.....
.....
.....
.....



Bài tập 2. Sử dụng cấu trúc “không những...mà còn” hoặc “không chỉ...mà còn” cùng các từ gợi ý dưới đây để viết thành các câu hoàn chỉnh theo mẫu sau:

Mẫu:

Nhà hàng/ món ăn ngon/ dịch vụ tốt

⇒ Nhà hàng Trung Nguyên không chỉ có nhiều món ngon mà dịch vụ còn rất tốt.

1. Cà phê / thơm / ngon

.....

2. Siêu thị / hoa quả tươi ngon/ giá cả phải chăng

.....

3. Việt Nam / cần cù/ mến khách

.....

4. Ngôi nhà/ cũ/ đắt

.....

5. Bác sĩ / giỏi/ tận tâm với bệnh nhân

.....

6. Thư kí / tiếng Anh / tiếng Pháp và tiếng Nhật

.....

7. Thời tiết/ mưa/ rét

.....

8. Toà nhà Plaza/ kiến trúc ấn tượng / vị trí trung tâm

.....

9. Con chị ấy/ đẹp trai/ học giỏi

.....

10. Cửa hàng lẩu nướng Hàn Quốc / xa / đắt

.....

Bài tập 3. Sử dụng mẫu câu “Không những/ Không chỉ....mà còn” để hoàn thành các câu sau:

1. Thực đơn ở cửa hàng này

2. Đầu bếp của cửa hàng này

3. Nhân viên phục vụ ở tiệm bánh mì Hải Phòng

.....

4. Ăn tối ở nhà hàng Ven Sông

5. Pi-da (Pizza) Ý

6. mà còn rất nhanh.

7.mà còn được trang trí đẹp mắt.

8. mà còn tốt cho sức khoẻ.

9. Đi trái đường

10.mà còn gia tăng hương vị của các món ăn.

Bài tập 4. Dùng “cả / tất cả” để viết lại các câu sau mà giữ nguyên nghĩa:

1. Chị ấy mua hết khu đồi này để trồng chè.

.....

2. Bạn bè của cô ấy có mặt đủ để dự lễ kết hôn của cô ấy.

.....

3. Không có quán ăn ngon nào ở Hà Nội mà tôi chưa ăn.

.....

4. Học sinh trong lớp phải làm bài tập về nhà trước khi đến lớp.

.....

.....

5. Không có ai trong xóm mà ông ấy không mời đi liên hoan.

.....

.....

6. Khi tham gia giao thông bằng xe máy, người không đội mũ bảo hiểm sẽ bị xử phạt theo quy định của pháp luật.

.....

.....

7. Mọi người thích hết các món ăn khai vị của nhà hàng Biển Xanh.

.....

.....

8. Vào mùa xuân, các loài cây đâm chồi nảy lộc.

.....

9. Cô ấy đi tìm hết các chợ mà không có mảnh vải ưng ý.

.....

.....

10. Nó uống hết chai nước rồi.

.....

Bài tập 5. Dựa vào các gợi ý cho trước, sử dụng cấu trúc “cả/ tất cả” để viết thành các câu hoàn chỉnh.

Mẫu: trẻ em/ tặng quà 1/6

⇒ Tất cả trẻ em được tặng quà nhân ngày 1/6.

1. Học sinh giỏi/ nhận bằng khen của thầy Hiệu trưởng

.....

2. Các trường Đại học / công bố điểm chuẩn

.....

3. Đòi tôi / yêu một mình cô ấy

.....

4. bàn / có người ngồi

.....

5. Lá cây phong chuyển màu đỏ/ cuối mùa thu

.....

6. Đàn ông ở đất nước Bhutan/ mê bắn cung

.....

7. Nước Việt Nam / đồng lòng chống dịch bệnh

.....

.....

8. Trẻ em/ có quyền đến trường

.....

Bài tập 6. Dùng “cả, tất cả” để điền vào chỗ trống trong các câu sau:

Mẫu: Tôi.....50 quyển truyện tranh

⇒ Tôi có tất cả 50 quyển truyện tranh.

1. Lớp tôi có 48 học sinh.

2. gia đình tôi sẽ đi du lịch Hàn Quốc vào mùa thu này.

3. Hôm nay các trường học đều tổ chức Trung thu cho thiếu nhi.

4. Cô giáo tôi thích nghecác bài hát của cố nhạc sĩ Trịnh Công Sơn.
5. Mẹ tôi thích ăn.....các món ăn do đầu bếp Chu nấu.
6.trường sẽ nghỉ học chào mừng ngày Quốc khánh.
7. Anh ấy có thể chơi điện tửngày.
8. Niềm vui tràn ngậphội trường.

Bài tập 7. Dùng các từ “những” và “các” để hỏi và trả lời theo mẫu sau:

Mẫu:

A: Anh đã ăn món ăn nào ở Việt Nam?

B.

⇒ A: Anh đã ăn *những* món ăn nào ở Việt Nam?

B: *Tôi đã ăn phở bò, nem rán và bánh chưng.*

1. A: Anh biết..... thứ tiếng nào?

B: Tôi biết

2. A: Trong..... món hải sản, anh thích ăn nhất món nào?

B:

3. A: Học ở Việt Nam, bạn được nghỉ..... ngày nào trong một năm?

B:

4. A: Cậu có 2 anh trai à? anh của cậu tên là gì?

B:

5. A:động vật trong vườn Bách thú được chăm sóc như thế nào?

B:

Bài tập 8. Sử dụng “Hãy...đi” để chuyển các câu sau sang câu mệnh lệnh theo mẫu:

Mẫu:

Nam trả lời câu hỏi.

⇒ Nam hãy trả lời câu hỏi đi!

⇒ Nam trả lời câu hỏi đi!

1. Hà kể lại cuộc nói chuyện với bác sĩ.

.....

2. Tôi không rõ có chuyện gì xảy ra. Anh hỏi bác bảo vệ xem.

.....

3. Anh đi đường cẩn thận, bay đến nơi thì gọi điện cho em.

.....

4. Anh nói với cô ấy đừng chờ tôi, tôi về muộn lắm.

.....

5. Trời nắng, con phơi quần áo.

.....

6. Tôi sẽ gọi đồ uống. Anh gọi đồ ăn.

.....

7. Còn 5 phút nữa là rạp chiếu phim rồi. Bạn nên đi nhanh lên.

.....

8. Phòng ở bữa bộn quá, chúng ta cùng dọn phòng nhé!

.....

9. Gió lạnh quá, bạn đóng cửa lại.

.....

Bài tập 9. *Tìm chỗ sai trong các câu sau và viết lại cho đúng:*

1. Trong lớp này, các bạn nào là người Lào? Mời các bạn đi theo tôi.

A B C D

.....

2. Những em đã làm hết bài tập chưa? Những ai chưa làm hết, ở lại lớp tiếp

A B C

tục làm. Ai đã làm hết, có thể về nhà.

D

.....

.....

3. Ngày mai là thứ 7 rồi, hãy cà phê nhé!

A B C

.....

4. Cậu ấy không chỉ đẹp trai mà chơi bóng chuyền giỏi .

A B C

.....

5. Thời tiết hôm nay không chỉ nắng đẹp mà còn thuận lợi cho việc đi picnic.

A B C D

.....

Bài tập 10. Sắp xếp lại các từ sau thành câu hoàn chỉnh.

1. Đường phố / chật / Hà Nội / đông / mà còn / không những / .

.....

2. chúng ta / , / nhé / đi / Đói rồi / ăn trưa / !

.....

3. này/ châu Âu/ nấu/ và/ được/ món ăn/ Nhà hàng/ châu Á/ cả/ .

.....

4. món ăn / là / ngon / không chỉ / Bún ốc / mà còn / rẻ/.

.....

5. Bạn / sẽ / Hạ Long / nào / du lịch / tuần tới / đi / những / ?

.....

6. hãy / Em / đóng / lại / cửa sổ / !

.....

7. của / Em / cô / trả lời/ hãy/ câu hỏi / !

.....

8. Mùa đông / không những / năm nay / sớm / lạnh / rất / đến / mà còn/ .

.....

Bài tập 11. Hoàn thiện những câu đã cho dưới đây bằng cách sử dụng các kết cấu đã học trong bài.

1. Các phòng học
2.đều nhiệt tình và sẵn lòng giúp đỡ học sinh.
3. Bạn ấy sốt cao quá, hãy
4. Hải sản ở Quảng Ninh không chỉ
5. Ở Việt Nam, khai giảng vào ngày 2 /9 hàng năm.
6.mặc đồng phục vào sáng thứ 2.
7.đều rất cay.
8. Uống cà phê trên tầng thượng của nhà hàng không chỉ
9.người dân Việt Nam đều yêu quý Chủ tịch Hồ Chí Minh.
10.đi lên thư viện với tớ

Bài tập 12. Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống trong đoạn văn sau đây:

1. bông hoa sen	3. mảnh đất cố đô	5. êm đềm
2. chiêm ngưỡng	4. đặc trưng	6. 350

Nhà hàng nổi Sông Hương là nhà hàng duy nhất ở Huế nằm trên dòng sông Hương, bên cạnh là cầu Trường Tiền thơ mộng. Nhà hàng được thiết kế giống như nở rộ trên dòng sông Hương. Vì vậy, từ nhà hàng nhìn ra, quý khách sẽ được..... một không gian lãng mạn, cảnh quan mở. Đây cũng là nhà hàng được xây dựng hiện đại với hơnchỗ ngồi thoáng mát. Đến với nhà hàng Sông Hương, quý khách sẽ được thưởng thức các món ăn Âu – Á, đặc biệt là các món thủy hải sản tươi ngon cùng với các món ăn mang đậm nét xứ Huế. Không chỉ vậy, nhà hàng Sông Hương còn đem đến cho quý khách những trải nghiệm về một không gian kiến trúc, âm nhạc và nghệ thuật của một thời hoàng kim trênHuế.

5. LUYỆN TẬP

5.1. LUYỆN ĐỌC

HOẠT ĐỘNG 9

Luyện đọc thành tiếng

Hội thoại

An-na: Ồ, vào nhà hàng này như đi trong một cánh rừng nhỏ vậy! Có cả suối, cả cây và chim vẹt nữa kìa!

Linh: Ở Sài Gòn thì nhà hàng Hoa Ban là một trong những nhà hàng độc đáo, mang đặc trưng của vùng đất Tây Bắc Việt Nam.

An-na: Vậy chúng ta sẽ được ăn các món ăn của vùng rừng núi Tây Bắc Việt Nam phải không? Hà Giang, Sơn La, Lai Châu là các tỉnh ở Tây Bắc Việt Nam nhi?

Linh: Đúng rồi, An-na giỏi quá! Hôm nay mình sẽ cho An-na thưởng thức món xôi ngũ sắc ăn cùng gà nướng làm theo cách của đồng bào dân tộc ở Tây Bắc nhé!

An-na: Xôi ở Việt Nam thì An-na ăn rồi nhưng xôi ngũ sắc là xôi gì?

Linh: Xôi ngũ sắc là xôi có năm màu, thường là: tím, vàng, xanh, trắng, đỏ. Các màu sắc này được làm từ các loại lá cây nên món xôi có hương vị của cây cỏ, ăn hơi béo ngậy. Gạo làm xôi là loại gạo đặc biệt tên là gạo nếp Tan Lả - đây là loại gạo ngon nhất ở Tây Bắc đấy!

An-na: Nghe thôi đã thấy hấp dẫn và ngon rồi. Sao bạn biết tới nhà hàng này?

Linh: Mình có một anh bạn cùng quê, anh ấy học nấu ăn. Anh ấy xây dựng nhà hàng này với mong muốn đem những món ăn mộc mạc, giản dị của quê nhà đến người thành phố. Các nguyên liệu được vận chuyển từ Tây Bắc về đây nhưng giá lại rất mềm nhé!

An-na: Vừa độc đáo, vừa ngon, lại rẻ nên quán đông khách thế này. Bạn là người dân Tây Bắc à? Bạn ở tỉnh nào vậy?

Linh: Mình ở Cao Bằng. Gần tỉnh Hà Giang mà An-na nói đến đó!

An-na: Vậy à, thảo nào Linh biết rõ về món xôi đến vậy!



Chào mừng quý khách đến với nhà hàng Gạo – món ngon Việt Nam

Nằm ở góc đường Lê Quý Đôn – Điện Biên Phủ, *Gạo được biết đến với một kiến trúc độc đáo của biệt thự cổ giữa lòng Sài Gòn kết hợp với không gian xanh mát, mang đến cảm giác thư thái và yên bình (1)*. Với những món ăn mang đậm hương vị Việt được chế biến từ các đầu bếp danh tiếng cùng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp chắc chắn sẽ mang đến những trải nghiệm khó quên cho thực khách.

Đến với Gạo, Quý khách sẽ được thưởng thức những món ăn đặc sản của ba miền Bắc – Trung – Nam với thực đơn vô cùng phong phú và đặc sắc.

Bên cạnh đó, nhà hàng Gạo còn là địa điểm lí tưởng để tổ chức hội nghị, liên hoan, sinh nhật, họp mặt gia đình, giao lưu... phục vụ tất cả các thực khách có nhu cầu.

Với phương châm “Vui lòng khách đến, vừa lòng khách đi”, chúng tôi luôn cố gắng nâng cao chất lượng trải nghiệm dịch vụ và đem lại những món ăn ngon đến thực khách. Rất mong nhận được sự quan tâm và ủng hộ của Quý khách hàng.

Hãy đến với nhà hàng Gạo – món ngon Việt Nam để tận hưởng hương vị ẩm thực truyền thống Việt trong không gian sang trọng nhưng đây gần gũi thiên nhiên giữa lòng Sài Gòn (2).

(Nguồn: nhahanggao.vn)

Bài tập 1. Dựa vào bài hội thoại, xác định các thông tin sau đúng hay sai:

STT	Thông tin	Đúng	Sai
1	Nhà hàng Hoa Ban nằm trong một khu rừng nhỏ.		
2	An-na biết một số tỉnh ở Tây Bắc Việt Nam.		
3	Xôi ngũ sắc được làm từ loại gạo ngon nhất Tây Bắc.		
4	Chủ của nhà hàng Hoa Ban là anh trai của Linh.		

Bài tập 2. Đọc bài Hội thoại và trả lời các câu hỏi sau:

1. Điều gì khiến An-na ngạc nhiên về nhà hàng Hoa Ban?

.....

2. An-na và Linh sẽ ăn món gì ở nhà hàng Hoa Ban?

.....

3. Vì sao nhà hàng Ban Mai lại đông khách?

.....

4. Chủ của cửa hàng Hoa Ban quê ở đâu?

.....

Bài tập 1. Dựa vào bài đọc, xác định các thông tin sau đúng hay sai.

STT	Thông tin	Đúng	Sai
1	Nhà hàng Gạo có không gian mát xanh.		
2	Món ăn ở nhà hàng Gạo chỉ phục vụ khách nước ngoài.		
3	Nhà hàng Gạo nấu được món ăn của cả ba miền .		
4	Nhà hàng Gạo ở miền Nam Việt Nam.		

Bài tập 2. Đọc Bài đọc và trả lời các câu hỏi sau:

1. Vì sao nhà hàng Gạo có thể mang đến cho thực khách cảm giác thư thái và yên bình?

.....
.....

2. Sử dụng cấu trúc “*Không những / Không chỉ...mà còn*” để viết lại câu (1) trong bài đọc.

.....
.....

3. Đầu bếp và nhân viên nhà hàng Gạo có đặc điểm gì?

.....
.....

4. Thế mạnh về món ăn ở nhà hàng Gạo là gì?

.....
.....

5. Nhà hàng Gạo thích hợp để tổ chức các sự kiện gì?

.....
.....

6. Quan điểm phục vụ khách hàng của nhà hàng Gạo là gì?

.....
.....
.....
.....
.....

7. Người viết sử dụng câu (2) với “*Hãy...*” đứng đầu với mục đích gì?

.....
.....

5.2. LUYỆN NGHE

HOẠT ĐỘNG 11 Luyện nghe hội thoại

Bài tập 1. Điền từ nghe được vào chỗ trống trong đoạn hội thoại sau:

- Lâm:** Anh Quang ơi, tối nay..... (1) Chợ Đêm với em đi!
- Quang:** Ý kiến hay quá! Thời tiết này mà ăn ốc thì(2)
- Lâm:** Em biết một(3) mới mở, em nghĩ rất hợp với sở thích của anh đấy! Quán này (4)ngon (5)rẻ bất ngờ luôn!
- Quang:** Vậy tối nay anh em mình (6) nhé! 8 giờ tối nay được không?
- Lâm:** Đi sớm chút đi, quán đấy (7) lắm, mình đến muộn sẽ không còn chỗ đâu.
- Quang:** (8) anh qua đón nhé!
- Lâm:** Vâng, hẹn gặp lại nhé!

Bài tập 2. Nghe và khoanh tròn vào đáp án đúng.

- Hoa gọi điện cho Lan vào ngày thứ mấy?
A. Thứ 7. B. Chủ nhật. C. Thứ hai.
- Bạn Mai sẽ làm bài tập vào thời gian nào?
A. Sáng thứ 7. B. Chiều thứ 7. C. Sáng chủ nhật.
- Quán bánh tôm bây giờ có gì mới so với trước kia?
A. Quán chuyển về địa điểm mới ở rạp chiếu phim.
B. Quán có thêm nhiều món ăn vặt.
C. Quán mở rộng thêm diện tích.
- Quán bánh tôm có đặc điểm gì?
A. Quán nhỏ, gần đường, đông khách.
B. Quán to, nổi tiếng, rất đông khách.
C. Quán mới mở, nhiều món ăn, đông khách.

Bài tập 3. Nghe và viết câu trả lời cho các câu hỏi sau:

1. Vị khách đã gọi tất cả mấy món ăn? Đó là những món gì?

.....

2. Ai sẽ là người nấu ăn cho vị khách?

.....

3. Vì sao đầu bếp lại không có mặt ở cửa hàng để phục vụ khách?

.....

4. Nếu bạn là vị khách đó, bạn sẽ làm như thế nào?

HOẠT ĐỘNG 12 Luyện nghe đọc thoại

Bài tập 1. Nghe và xác định các thông tin sau đúng hay sai.

STT	Thông tin	Đúng	Sai
1	I-tha-a là một trong những nhà hàng đẹp nhất thế giới.		
2	Nhà hàng I-tha-a ở đất nước Ấn Độ.		
3	Nhà hàng I-tha-a chỉ để tham quan, không có dịch vụ ăn uống.		
4	Thực khách có thể nhìn các sinh vật biển qua các tấm kính của nhà hàng.		
5	Nhà hàng I-tha-a trồng san hô.		

Bài tập 2. Nghe và nối các cột thông tin cho đúng:

1. Nhà hàng Bam-bô ở	A. tre tự nhiên.
2. Không gian của nhà hàng tạo cho thực khách cảm giác	B. cánh hạc bay vút trên mặt hồ.
3. Nhà hàng được làm từ vật liệu chính là	C. trải nghiệm khó quên của thực khách.
4. Xung quanh nhà hàng là	D. các tấm đá và mặt nước xanh biếc.
5. Nhà hàng giống như	E. khu nghỉ dưỡng Đại Lải, tỉnh Vĩnh Phúc.
6. Nhâm nhi rượu vang, thưởng thức món ăn phương Đông tại nhà hàng Bam-bô là	F. thoải mái.

Bài tập 3. Nghe và điền từ còn thiếu vào chỗ trống trong đoạn văn sau:

Những quy tắc sử dụng khăn ăn khách sạn

1. Mở khăn ăn: Mỗi khách sạn sẽ có một cách (1) khác nhau. Tùy theo cách gấp khăn mà bạn phải (2) trước khi mở khăn, để không phải giữ khăn làm ảnh hưởng đến những người (3). Nếu khăn ăn có kích thước nhỏ thì bạn nên mở hết khăn, còn khăn ăn có kích thước to thì bạn nên mở một nửa khăn thôi.

2. Vị trí đặt khăn ăn: khăn ăn khi sử dụng thường (4) cao hơn đầu gối một chút. Ngoài để lên đùi ra thì (5) vào tay, nhét vào cổ áo là điều rất kỵ trong khi ăn tiệc ở nhà hàng.

3. Sử dụng khăn ăn: khăn ăn thường sử dụng để tránh đồ ăn rơi vãi (6) và để giữ vệ sinh sạch sẽ quần áo, miệng, tay. Vì thế bạn nên nhớ tránh dùng khăn ăn để (7) hay các vết bẩn bám trên bàn.

Bạn hãy nhớ các quy tắc trên để trở thành người (8) trong các buổi tiệc nhé!

5.3. LUYỆN NÓI

HOẠT ĐỘNG 13

Luyện nói độc thoại

Bài tập 1. Bạn hãy nói về một nhà hàng ấn tượng mà bạn có dịp ghé thăm và thưởng thức món ăn ở đó.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài tập 2. *Nếu bạn là một đầu bếp nổi tiếng và muốn mở một nhà hàng riêng. Bạn sẽ thiết kế nhà hàng như thế nào và muốn phát triển những món ăn gì?*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG 14 Luyện nói hội thoại

Lớp chia thành các nhóm nhỏ (từ 4 – 6 người), tập xây dựng các đoạn hội thoại và thực hành hội thoại trước lớp về các tình huống sau đây:

1. Hội thoại để gọi đồ ăn cho một bữa tiệc sinh nhật bạn.
2. Hội thoại, đánh giá về một cửa hàng và những món ăn tại cửa hàng đó mà các bạn được ăn cùng nhau.
3. Hội thoại về những nhà hàng độc đáo tại quê hương của bạn.
4. Hội thoại về cách làm một món ăn đặc biệt của quê hương bạn (có thể có video clip minh họa).

5.4. LUYỆN VIẾT

HOẠT ĐỘNG 15 Luyện viết chính tả

Nghe và viết bài chính tả sau:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Viết đoạn văn (8 - 10 câu) giới thiệu về một món ăn đặc trưng của đất nước bạn.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG 17

Luyện viết bài văn

Viết một bài văn giới thiệu về một món ăn Việt Nam mà bạn ưa thích.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

6. THÔNG TIN CHO BẠN

- *Ăn trông nồi, ngồi trông hướng*: khuyên nhủ mỗi người về cách cư xử đúng mực trong ăn uống, khi ta ăn, cần biết giữ chừng mực. Cũng như vậy, khi ngồi bất kì nơi đâu, hoàn cảnh nào cần giữ phép tắc lịch sự. Suy rộng ra, câu tục ngữ là lời nhắc nhủ về cách hành xử của con người sao cho phù hợp với hoàn cảnh và thời điểm.

- Ba miền Bắc – Trung – Nam ở Việt Nam, mỗi miền lại có khẩu vị ăn uống khác nhau, góp phần mang đến sự phong phú, đa dạng cho văn hoá ẩm thực Việt Nam. Nếu như Bắc Bộ đặc trưng với sự thanh đạm, miền Trung cay nồng thì miền Nam lại thiên về vị ngọt trong những món ăn dân dã.

1. NGŨ ÂM

HOẠT ĐỘNG 1

Đọc thành tiếng đoạn, bài

Chợ nổi



Chợ nổi là một loại hình chợ thường xuất hiện tại vùng sông nước được coi là tuyến giao thông chính. Nơi cả người bán và người mua đều dùng ghe hoặc thuyền làm phương tiện vận tải và di chuyển. Địa điểm có chợ nổi thường tại các khúc sông không rộng quá mà cũng không hẹp quá, không cạn quá mà cũng không sâu quá.

Ở Việt Nam chợ nổi thường họp ở miền Tây Nam Bộ. Chợ nổi là nét văn hóa đặc thù của vùng sông nước miền Tây. Chợ họp trên sông, giữa một vùng sông nước bao la là hàng trăm ghe, thuyền, xuồng của cư dân. Chợ họp cả ngày, nhưng thường nhộn nhịp nhất vào buổi sáng. Trên thuyền chất đầy hàng hóa, phổ biến là các loại trái cây. Nét riêng của các thuyền là trên mỗi thuyền có một

vài cây sào, trên đó treo lủng lẳng các loại sản phẩm mà mình có bán. Cho nên khách hàng chỉ cần nhìn vào cây sào đó là có thể biết trên thuyền, ghe đó có thứ mình cần hay không... Chẳng hạn như bán cam thì người ta treo lên vài quả cam; bán xoài thì treo vài trái xoài; bán chuối thì treo nải chuối, bán mía thì dựng lên bó mía... Muốn biết các ghe thuyền và các cư dân sông nước đến từ địa phương nào, chỉ cần nhìn vào mạn thuyền, trên thuyền có ghi mã tỉnh được viết tắt bằng 2 chữ cái đầu. Ví dụ, trên thuyền ghi "TG" thì thuyền đó đến từ Tiền Giang. Chợ nổi là nơi tụ họp của rất nhiều cư dân đến từ khắp miền đất nước.

(Nguồn: <https://vi.wikipedia.org/wiki/>)

HOẠT ĐỘNG 2 Phân biệt các phụ âm đầu dễ lẫn

Các cặp phụ âm đầu thường dễ nhầm lẫn khi nói và viết:

STT	Cặp phụ âm đầu dễ lẫn	Phân biệt	Ví dụ
1	l – n	<ul style="list-style-type: none"> – Âm đầu <i>l</i> có thể kết hợp với vần chứa âm đệm như: <i>uâ, oa, oã, oe, uy</i>. Âm đầu <i>n</i> không kết hợp với vần chứa âm đệm (trừ tiếng <i>noãn</i> (nghĩa là <i>trứng</i>). – Âm đầu <i>l</i> xuất hiện trong từ láy âm đầu và từ láy vần, âm đầu <i>n</i> chỉ láy với chính nó. 	<ul style="list-style-type: none"> – Luân phiên, loa, loắt choắt, loe, lữ,... – Lung linh, lẩn tẩn, lấp bắp, no nê, nòng nà,...
2	s – x	<ul style="list-style-type: none"> – Âm đầu <i>x</i> xuất hiện phổ biến trong các vần có âm đệm như: <i>oa, oã, oe, uâ, uy, uê</i> còn âm đầu <i>s</i> thì ít xuất hiện hơn. – Âm đầu <i>x</i> xuất hiện trong các từ láy âm đầu và từ láy vần còn âm đầu <i>s</i> chỉ láy với chính nó. – Từ có ý nghĩa chỉ thức ăn và việc nấu nướng thường viết với âm đầu <i>x</i>. 	<ul style="list-style-type: none"> – Xoăn, xòe, xuân, xuýt, xuề xòa,... – San sát, sung sướng, xanh xao, xấp xỉ, ... lộn xộn, lò xòa,... – Xôi, xúc xích, xoong, xào,...
3	tr – ch	<ul style="list-style-type: none"> – Âm đầu <i>ch</i> có thể kết hợp với các vần chứa âm đệm như: <i>oa, oã, oe, uâ, uê, uy</i> còn âm đầu <i>tr</i> thì không (trừ: <i>truy, truy, truyền, truyện, truân, truât</i>). – Âm đầu <i>ch</i> xuất hiện trong nhiều từ láy âm đầu và từ láy vần còn âm đầu <i>tr</i> 	<ul style="list-style-type: none"> – Choáng, choắt, chóa, chuẩn, chuyện,...

STT	Cặp phụ âm đầu dễ lẫn	Phân biệt	Ví dụ
		<p>chỉ xuất hiện trong một số lượng có hạn các từ láy âm đầu và không xuất hiện trong từ láy vần.</p> <p>– Những từ chỉ vị trí viết với âm đầu <i>tr</i>, những từ chỉ họ hàng thân thuộc, chỉ đồ dùng trong nhà, từ có ý nghĩa phủ định viết với <i>ch</i>.</p>	<p>– Chen chúc, chi chít, chăm chỉ, chơi bời, loắt choắt,.....; tro trọi, trống trãi,...</p> <p>– Trên, trong, trước,...; cha, chú, cháu,...; chạn, chiếu, chăn,...; chẳng, chưa, chớ,...</p>
4	r – d/ gi	<p>– Âm đầu <i>d</i> xuất hiện trong các tiếng có âm đệm như: <i>oa, uâ, uê, uy</i> còn âm đầu <i>gi, r</i> thì không.</p> <p>– Từ mô phỏng âm thanh có âm đầu <i>r</i>.</p>	<p>– Dọa, duyên, duệ,...</p> <p>– Róc rách, rào rào, rả rích,...</p>

Ngoài 04 cặp âm đầu phổ biến dễ nhầm lẫn trên, người nước ngoài khi phát âm cũng thường nhầm lẫn các cặp phụ âm đầu sau:

* Cặp phụ âm đầu *l – đ*



áo len



nón lá



bánh đa



đèn học

* Cặp phụ âm đầu b – v



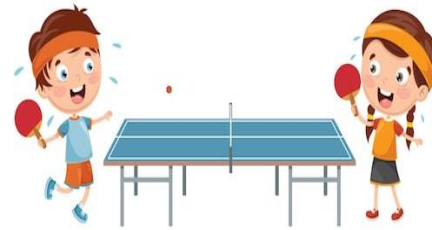
quả vải



quyển vở



bút màu



bóng bàn

* Cặp phụ âm đầu c – g



rau cải thìa



quả cà tím



ghe xuồng



gà Đông Tảo

2. HỘI THOẠI

HOẠT ĐỘNG 4

Đọc đoạn hội thoại có chủ đề *Mua sắm*

HỘI THOẠI 1

Người bán: Chào anh, anh muốn mua gì?

Khách hàng: Tôi muốn tìm mua một đôi giày thể thao. Đôi giày Nike đen kia bao nhiêu tiền?

Người bán: Giá niêm yết trên sản phẩm là 1.500.000 đồng ạ.

Khách hàng: Ồ, đẹp nhưng giá hơi mắc nhỉ!

Người bán: Vì đây là giày hãng anh ạ. Cửa hàng sẽ bảo hành cho quý khách 1 năm. Anh đi giày cỡ nào?

Khách hàng: Tôi đi giày cỡ 41 nhưng tôi tìm mua tặng vợ tôi nhân ngày sinh nhật cô ấy. Cô ấy đi cỡ 36. Ngoài bảo hành, cửa hàng còn chương trình khuyến mại gì không?

Người bán: Dạ, đang có chương trình khuyến mại giảm 20% khi mua một sản phẩm bất kì có giá trên 1.000.000 đồng tại cửa hàng đấy ạ.

Khách hàng: Vậy cho tôi lấy một đôi 36. Gửi cô tiền nhé.

Người bán: Cảm ơn quý khách! Nếu có nhu cầu mua giày làm quà tặng cho bạn bè, người thân thì lần sau anh lại ghé qua cửa hàng nhé.

HỘI THOẠI 2

Nhân viên: Cảm ơn quý khách đã mua hàng của công ty Huy Hùng chúng tôi. Xin vui lòng cho tôi biết một số thông tin cần thiết để ghi vào phiếu bảo hành cho quý khách.

Khách hàng: Vâng, anh cần biết những thông tin gì?

Nhân viên: Xin anh cho biết tên, nơi ở hiện tại ạ!

Khách hàng: Tôi tên An, họ Nguyễn, đệm là Trường. Tôi ở tổ 14, khu 3, phường Trung Vương, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Nhân viên: Nhà tôi cũng ở khu đó, gần Xí nghiệp nước Uông Bí. Số nhà anh là bao nhiêu?

Khách hàng: Nhà tôi phải đi vào trong ngõ, số nhà 81 ngõ 135.

Nhân viên: Vâng! Phiếu bảo hành của anh xong rồi đây. Nó có giá trị 2 năm kể từ ngày mừng 3 tháng 8 năm 2021. Khi sử dụng nếu có bất kì lỗi gì từ phía nhà sản xuất, anh đều có thể mang đệm đến đây bảo hành. Tuy nhiên, nếu đệm bẩn, hoen ố, bị rách, cháy,... do khách hàng làm hỏng thì chúng tôi không chịu trách nhiệm bảo hành.

HOẠT ĐỘNG 5 Tìm hiểu nội dung đoạn hội thoại

Bài tập 1. Dựa vào Hội thoại 1, xác định các thông tin sau đúng hay sai:

STT	Thông tin	Đúng	Sai
1	Đây là cuộc nói chuyện giữa hai người bạn.		
2	Mai lần đầu tiên đến lớp.		
3	Không ai nghĩ Mai là sinh viên mới ra trường.		
4	Tuấn rất thích học môn Tiếng Việt thực hành.		

Bài tập 2. Đọc Hội thoại 1 và trả lời các câu hỏi sau:

1. Khách hàng đến cửa hàng để làm gì?

.....
.....

2. Khách hàng chọn mua đôi giày nào?

.....
.....

3. Khách hàng mua đôi giày với giá bao nhiêu?

.....
.....

4. Khách hàng nhận được ưu đãi gì khi mua giày tại cửa hàng?

.....
.....

Bài tập 3. Dựa vào Hội thoại 2, xác định các thông tin sau đúng hay sai:

STT	Thông tin	Đúng	Sai
1	Nhân viên đang xin thông tin của khách hàng để viết phiếu bảo hành.		
2	Phiếu bảo hành có giá trị đến ngày 8/3/2026.		
3	Tên của khách hàng là Nguyễn An Trường.		
4	Khách hàng mua đệm ở cửa hàng Huy Hùng.		
5	Phiếu bảo hành chỉ có giá trị khi sản phẩm mắc lỗi từ phía nhà sản xuất.		

Bài tập 4. Đọc Hội thoại 2 và điền các thông tin phù hợp vào phiếu bảo hành sau:

PHIẾU BẢO HÀNH

Tên khách hàng:

Số điện thoại:

Địa chỉ:

.....

Nơi bán:

Sản phẩm:

Thời gian bảo hành:..... từ ngày.....tháng.....năm

Trường hợp không được bảo hành:

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG 6

Thực hành hội thoại

Xây dựng hội thoại theo các tình huống dưới đây rồi thực hành theo cặp hoặc nhóm trước lớp.

Tình huống 1. Sinh viên A nói chuyện với giáo viên chủ nhiệm về việc mua sắm đồ dùng sinh hoạt cho phòng ở kí túc xá.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tình huống 2. Sinh viên Mai-pheng trò chuyện với người bán hàng (thịt cá, rau, quả, quần áo, giày dép, ...) ở chợ (siêu thị, trung tâm mua sắm, cửa hàng, ...) để mua hàng.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tình huống 3. Bun-chăn trò chuyện với sinh viên Việt Nam về việc mua hàng trên mạng internet (mua sắm online).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tình huống 4. Các bạn sinh viên trò chuyện về việc mua đồ chuẩn bị tổ chức sinh nhật cho một người bạn ở trên lớp học.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. TỪ VỰNG

Từ vựng về chủ đề <i>Mua sắm</i>			
mặc cả	chất lượng	thương hiệu	thị hiếu
đắt/ mắc	giá cả	đồ dùng	tạp hóa
mở hàng	vừa phải	trang phục	hạn sử dụng
khách hàng	cỡ	thị trường	thanh toán
sắm	bảo hành	hàng (hàng ngoại/ hàng nội)	nội thất
nói thách	trung tâm mua sắm	siêu thị	ngoại thất
bớt	an toàn	chợ phiên	nghiện
khuyến mại	nhãn mác	chợ cóc	thiết yếu
sỉ	lẻ	chợ tạm	thị hiếu

HOẠT ĐỘNG 7

Giải nghĩa, đặt câu với từ mới

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

A series of 25 horizontal dotted lines for handwriting practice.

4. NGỮ PHÁP

4.1. LÝ THUYẾT

4.1.1. Số đếm từ 100 trở lên

a. Với những số tròn trăm/ nghìn/ triệu

Với những số tròn trăm, tròn nghìn, tròn triệu, đọc “Số + trăm/ nghìn (ngàn)/ triệu”.

Ví dụ:

Số	Đọc số	Số	Đọc số
100	Một trăm	20.000	Hai mươi nghìn (ngàn)
200	Hai trăm	50.000	Năm mươi nghìn (ngàn)
500	Năm trăm	100.000	Một trăm nghìn (ngàn)
1000	Một nghìn (ngàn)	200.000	Hai trăm nghìn (ngàn)
2000	Hai nghìn (ngàn)	500.000	Năm trăm nghìn (ngàn)
5000	Năm nghìn (ngàn)	1000.000	Một triệu
10.000	Mười nghìn (ngàn)		

b. Với những số không tròn trăm/ nghìn/ triệu

+ Nếu trước số tận cùng là số 0:

Nếu trước số tận cùng là số 0, đọc số 0 là “linh (lẻ)”.

Ví dụ:

101: một trăm *linh* một (một trăm *lẻ* một).

2306: hai nghìn ba trăm *linh* sáu.

35709: ba mươi năm nghìn bảy trăm *linh* chín.

1263402: một triệu hai trăm sáu mươi ba nghìn bốn trăm *linh* hai.

+ Khi số tận cùng là 1:

– Nếu trước số tận cùng là số nhỏ hơn hoặc bằng 1, đọc số tận cùng 1 là “một”.

Ví dụ:

501: năm trăm linh *một*.

1011: một nghìn không trăm mười *một*.

8275611: tám triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn sáu trăm mười *một*.

- Nếu trước số tận cùng là số lớn hơn 1 và nhỏ hơn hoặc bằng 9 thì đọc số tận cùng 1 là “mốt”. Khi đọc là “mốt” chúng ta có thể kết hợp với “mười” đằng trước.

Ví dụ:

121 = một trăm hai *mười mốt*.

8131 = tám nghìn một trăm ba *mười mốt*.

1265191 = một triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn một trăm chín *mười mốt*.

+ Khi số tận cùng là số 4:

– Nếu trước số tận cùng là số nhỏ hơn hoặc bằng 1 thì đọc số tận cùng 4 là “bốn”.

Ví dụ:

104: một trăm linh *bốn*.

2314: hai nghìn ba trăm mười *bốn*.

3517614: ba triệu năm trăm mười bảy nghìn sáu trăm mười *bốn*.

– Nếu trước số tận cùng là số lớn hơn 1 và nhỏ hơn hoặc bằng 9 thì đọc số tận cùng 4 là “tư”. Khi đọc là “tư” chúng ta có thể kết hợp với “mười” đằng trước.

Ví dụ:

124 = một trăm hai *mười tư*.

6154 = sáu nghìn một trăm năm *mười tư*.

2389144 = hai triệu ba trăm tám mươi chín nghìn một trăm bốn *mười tư*.

+ Khi số tận cùng là số 5:

– Nếu trước số tận cùng là số 0 thì đọc số tận cùng 5 là “năm”.

Ví dụ:

105: một trăm linh *năm*.

5405: năm nghìn bốn trăm linh *năm*.

1305505: một triệu ba trăm linh năm nghìn năm trăm linh *năm*.

- Nếu trước số tận cùng là số lớn hơn 0 và nhỏ hơn hoặc bằng 9 thì đọc số tận cùng 5 là “lăm”.

Ví dụ:

115: một trăm mười *lăm*.

3285: ba nghìn hai trăm tám mươi *lăm*.

2605455: hai triệu sáu trăm linh năm nghìn bốn trăm năm mươi *lăm*.

4.1.2. Cách hỏi/ cách trả lời về giá cả

a. Cách 1

Hỏi:	CN	+ bao nhiêu (tiền)	+ số lượng	?
Trả lời:	(CN)	+ số tiền (đồng)	+ số lượng	.

*Lưu ý: Có thể đảo CN ở đằng sau “bao nhiêu (tiền)”.

Hỏi:	Bao nhiêu (tiền)	+ số lượng	+ CN	?
Trả lời:	Số tiền (đồng)	+ số lượng	+ (CN)	.

Ví dụ:

1. A: Giấy này bao nhiêu tiền một đôi?

B: Dạ, (giấy này) 800.000 đồng một đôi ạ.

2. A: Bao nhiêu tiền 5 quyển vở này?

B: 50.000 đồng 5 quyển (vở) ạ.

b. Cách 2

Hỏi:	CN	+ (có) giá	+ bao nhiêu/ như thế nào	?
Trả lời:	(CN)	+ giá	+ số tiền + đồng	.

Ví dụ :

1. A: Chị mua ngôi nhà ấy giá bao nhiêu?

B: Ngôi nhà ấy giá gần 2 tỷ đồng.

2. A: Cái đồng hồ này có giá như thế nào?

B: Đồng hồ này giá 1.000.000 đồng.

4.1.3. Cách sử dụng các phó từ “mọi”, “mỗi”, “từng”

Các phó từ “mọi”, “mỗi”, “từng” dùng để chỉ lượng nhiều hay ít của sự vật. Trong đó:

a. Mọi

Phó từ “mọi” chỉ số lượng nhiều mang ý nghĩa tập hợp.

Ví dụ:

1. Mọi người đều phải đeo khẩu trang khi ra đường để phòng chống cô - vít.

2. Cô ấy bảo với mọi người ngày mai là sinh nhật của cô ấy.

b. Mỗi/ Từng

Phó từ “mỗi”, “từng” đều biểu thị một. Tuy nhiên:

- *Mỗi*: biểu thị sự giống nhau giữa các cá thể trong nhóm.

- *Từng*: biểu thị tính lần lượt của các cá thể, theo trình tự hết sự vật này đến sự vật khác.

Ví dụ:

1. Trong lớp, từng học sinh đứng dậy trả lời câu hỏi.

2. Nhà tôi có 3 phòng, mỗi phòng đều có nhà vệ sinh.

4.2. THỰC HÀNH

HOẠT ĐỘNG 8

Thực hành ngữ pháp

Bài tập 1. Tìm và nối từ chỉ loại (cột A) với danh từ chỉ sự vật (cột B).

A	B
tuýp	bánh mì
ổ	thịt
mớ	xà phòng
miếng	sữa
gói	kem đánh răng
hộp	rau cải
búc	nước
chiếc	vỏ
quyển	bút
chai	thư

Bài tập 2. Viết thêm ít nhất 5 từ chỉ sự vật có khả năng kết hợp với các từ chỉ loại sau:

Tuýp:

Ổ:

Mớ:

Miếng:

Gói:

Hộp:

Búc:

Chiếc:

Quyển:

Chai:

Bài tập 3. *Viết số và cách đọc số (theo mẫu).*

STT	Số	Cách đọc
Mẫu:	150.000	Một trăm năm mươi nghìn.
1	335.000	
2		Chín mươi tư nghìn.
3		Một triệu hai trăm linh năm nghìn.
4	2.444.000	
5		Một triệu một trăm hai mươi tư nghìn 3 trăm mười bốn.
6	5555555	
7	171311	
8	9121	

Bài tập 4. *Đọc đúng các câu sau:*

1. Năm nay lũ lớn liên tiếp về làm năng suất lúa nếp của bà con nông dân thấp lắm.

2. Số sang là số xông xênh

Suốt ngày nằm khểnh thành số ăn xin.

3. Trao cho một chiếc trống tròn

Chơi sao cho tiếng trống giòn tron tru.

4. Gió rung gió giật toi bời

Dâu da rũ rượi rụng roi đầy vườn.

Bài tập 5. Phân biệt ý nghĩa của các từ in đậm trong các câu sau:

1. Em tôi đi chợ từ **trưa** mà giờ vẫn **chưa** về.
2. Vì tắm **sông** bị cảm lạnh nên tôi phải đi mua lá chanh, xả về nấu nồi nước nóng để **xông** hơi.
3. Bố **Lan** mua **nan** tre về làm giỏ treo **lan**.
4. Mẹ Hoa bảo cô ấy **ra** siêu thị mua **gia** vị và lọ kem dưỡng **da**.

Bài tập 6. Dựa vào ảnh để viết câu hỏi và câu trả lời phù hợp (theo mẫu).

Mẫu: Bộ chăn, ga, gối/ 450.000đ/ bộ

– Bộ chăn, ga, gối này giá bao nhiêu?

(Bao nhiêu tiền một bộ chăn ga gối này?)

– 450.000 đồng một bộ, thưa quý khách.



1. Gói mì cay/ 30.000đ/ gói

.....
.....
.....
.....



2. Thịt ba chỉ/ 120.000đ/ kg

.....
.....
.....
.....



3. Đôi dép/ 492.000đ/ đôi

.....
.....
.....
.....



4. Mớ rau muống/ 6000đ/ mớ

.....
.....
.....
.....



Bài tập 7. Điền “mọi”, “mỗi”, “từng” vào chỗ trống để hoàn thành các câu sau:

1. Một tuần, lớp chúng tôi học năm ngày, ngày học bảy tiết.
2. Ở trường học,phòng đều được trang bị điều hòa và máy chiếu.
3. Cô giáo gọi.....học sinh đứng lên đọc bài.
4. Vì mất điện nênngười đều cảm thấy rất nóng.
5. Cô ấy nhớ(1) ngôi nhà,(2) con phố nơi cô ấy ở.
6.người chỉ có một quê hương.
7. Tôi cố gắng làm..... bài tập giáo viên giao về nhà trước khi đi ngủ.
8. Vì chiếc bánh gato rất to nên cô ấy cắt thành nhiều phần và chia cho.....
.....người.
9. Trước tình hình dịch bệnh căng thẳng, lãnh đạo tỉnh yêu cầu..... quán xá, phòng tập trên địa bàn tỉnh đều phải tạm dừng hoạt động.
10. Cô ấy chia cho hai đứa trẻ,..... đứa ba cái kẹo.
11. Em bé bước.....bước lên bậc cầu thang vì sợ ngã.

Bài tập 8. Sắp xếp các từ thành câu hoàn chỉnh.

1. giá/ Đôi/ bao nhiêu/ này/ giày/ ?

.....

2. tiền/ sách/ Quyển/ bao nhiêu/ kia/ ?

.....

3. tuần/ Cuối/ đi/ siêu thị/ bạn/ ,/ được/ mình/ với/ không/ ?

.....

4. Rau/ giá/ 5000/ đồng/ muốn/ có/ một/ .

.....

5. mua/ Tôi/ xăng đạn/ muốn/ cõ/ đõ/ 36/ một/ .

.....

6. tôi/ gái/ sắm/ mua/ nghiệm/ Bạn/ rất/ .

.....

.....

7. hàng/ chúng tôi/ nhiều/ đang/ khuyến mại/ Cửa/ có/ chương trình/ hấp dẫn/ .

.....

.....

8. đắt/ nội địa/ Hàng/ nhập khẩu/ hàng/ hơn/ .

.....

.....

Bài tập 9. *Viết câu hỏi hoặc câu trả lời còn thiếu để hoàn thành các cặp hội thoại sau:*

1. Tôi qua bạn đi ra cửa hàng chị Hương làm gì thế?

.....

2.

– Tôi muốn mua một cái áo khoác.

3. Cái máy tính xách tay này có giá bao nhiêu?

.....

4.

– Vì mới sang Việt Nam nên tôi chưa mua được quần áo mùa đông.

5.

– Chai sữa tắm này có giá 180000 đồng.

6.

– Mỗi tối, tôi đều học bài từ 2 đến 3 tiếng.

Bài tập 10. Chọn từ thích hợp để điền vào chỗ trống.

- a. bội thu c. chợ phiên đ. mặc cả f. tạp hóa
b. đông d. giao hàng e. khuyến mại g. sáng tinh mơ

1. Ngay từ....., mọi người đã nô nức kéo nhau đi chợ sắm Tết.
2. Ở quê tôi, thường họp vào cuối tuần hoặc các ngày lễ.
3. Mong ước lớn nhất của người nông dân là mùa màng.....
4. Chị đừng, tôi bán hàng không nói thách đâu!
5. Nếu quý khách có đơn hàng trên 500.000 đồng thì cửa hàng sẽ miễn phí.....giao hàng đến tận nhà.
6. Bạn đến cửa hàng..... chị Hương mua hộ mình một gói bột canh nhé!
7. Nhà hàngkhách quá!
8. Siêu thị Vincom luôn đông khách vì hay có chương trình.....hấp dẫn.

Bài tập 11. Đặt câu hỏi cho các từ gạch chân.

1. Một chiếc áo sơ mi của hãng A-rít-ti-nô có giá từ 500 đến 1 triệu đồng.
.....
.....

2. Cô ấy lấy chồng ở nơi khác nên bán lại cửa hàng cho tôi.
.....
.....

3. Chợ Viên được xây dựng từ thời Pháp thuộc.
.....
.....

4. Tại mỗi con phố ở Hải Phòng đều có hàng nghìn chợ cóc lớn nhỏ.
.....
.....

5. Siêu thị Vincom có ở hàng trăm tỉnh thành trong cả nước.
.....
.....

5. LUYỆN TẬP

5.1. LUYỆN ĐỌC

HOẠT ĐỘNG 9

Luyện đọc thành tiếng

Hội thoại

HỘI THOẠI 1

Hoa: Trang ơi, cuối tuần này nghỉ học, chúng mình đi mua sắm đi!

Trang: Được, thứ bảy mình rảnh đấy!

Hoa: Vậy hôm đó, bọn mình đến mấy siêu thị ở quanh đây nhé.

Trang: Gần trường mình có siêu thị Big C này!

Hoa: Nhưng siêu thị Vincom đang có chương trình khuyến mại giảm giá đến 50% cho rất nhiều sản phẩm về thời trang, đồ gia dụng, đồ ăn... Mình qua đó xem trước nhé?

Trang: Ừ! Tớ muốn mua thêm một ít đồ gia dụng để phòng và quần áo cho mùa lạnh sắp tới. Cậu muốn tìm mua gì?

Hoa: Tớ muốn tìm mua quà tặng sinh nhật cho em gái.

Trang: Được rồi, khi nào đi cậu gọi mình nhé!

HỘI THOẠI 2

Người mua: Chị ơi, dưa hấu hôm nay giá như thế nào?

Người bán: 18.000 đồng một cân.

Người mua: Đắt quá! 15.000 được không?

Người bán: Dưa hấu ngon lắm. Em khách quen chị lấy 16.000 một cân, thế là rẻ lắm rồi đấy!

Người mua: Vậy chọn cho em quả nhỏ tầm 3kg.

Người bán: Hôm nay chị có xoài cát chu ngọt lắm, 30.000 đồng/kg. Cả cam nữa, 10.000 đồng/kg. Em lấy thêm gì nữa không?

Người mua: Thôi, ở nhà em vẫn còn nhiều hoa quả chị ạ. Chị nhớ chọn quả dưa ngọt và cùi mỏng cho em nhé!

Người bán: Quả này 3,5 kg. Của em hết 56.000 đồng.

Người mua: Em chỉ còn 55 nghìn, chị bán cho em nhé.

Người bán: Cũng được! Ăn ngon lần sau nhớ ủng hộ chị tiếp nhé.

Người mua: Dạ. Em cảm ơn chị ạ!



Cách người Nhật dùng âm nhạc để kích cầu mua sắm



Mỗi khi bước vào một siêu thị hay một cửa hàng đồ gia dụng ở Nhật, chắc chắn bạn sẽ nghe thấy âm nhạc ở khắp nơi. Đó là những bài hát khá phổ biến, xưa cũ, vui tai với giai điệu dễ nghe, dễ nhớ. Bạn thường sẽ chẳng mấy chú tâm đến những giai điệu này, nhưng có lúc lại ngân nga chúng khi đẩy xe hàng ra về hoặc mỗi khi bạn nghĩ đến siêu thị. Đến với các trung tâm thương mại sầm uất, bạn lại được thưởng thức không gian âm nhạc tươi trẻ và đa dạng. Rất nhiều bản nhạc pop đương đại của các ca sĩ Âu Mỹ được mở với âm lượng vừa phải, đủ khiến bạn chú ý mà không hề gây khó chịu. Không khí mua sắm ở đây vì thế có phần rộn rã. Các cửa hàng bán đồ điện tử trái lại gây chú ý nhờ thứ âm nhạc xập xình, sôi động (đôi lúc đến mức nhức đầu) vang đến tai bạn trước cả khi bảng hiệu của chúng kịp xuất hiện trước mắt bạn.

Rõ ràng, âm nhạc trong các cửa hàng ở Nhật không chỉ đơn giản giúp người mua thấy vui tai hay làm bầu không khí thêm sôi động. Nó được lựa chọn kỹ càng nhằm kích cầu mua sắm của khách hàng. Các siêu thị và cửa hàng bình dân phát những giai điệu quen tai nhằm tạo cảm giác giá cả hàng hóa ở đây hết sức bình dân. Với những cửa hàng trong trung tâm thương mại sầm uất, âm nhạc đa dạng, hiện đại cũng chính là cách để người mua cảm thấy hàng hóa ở đây phù hợp với nhiều tầng lớp. Trong khi đó, các trung tâm bán đồ điện tử chuộng loại nhạc sôi động để thúc giục, xua tan đi sự ngần ngại của khách trước các món hàng có giá thành không hề rẻ.

Hội thoại

Bài tập 1. Đọc Hội thoại 1 và chọn đáp án đúng.

1. Hai bạn dự định đi mua sắm vào lúc nào?

A. Thứ 7.	B. Chủ nhật.
C. Đầu tuần.	D. Thứ 7 và Chủ nhật.
2. Hai bạn sẽ đi mua sắm ở đâu?

A. Chợ.	B. Siêu thị.
C. Trung tâm thương mại.	D. Quán tạp hóa.
3. Siêu thị Vicom đang có chương trình khuyến mại dành cho sản phẩm nào?

A. Đồ ăn, đồ gia dụng, thời trang.	B. Đồ gia dụng, đồ ăn, đồ uống.
C. Đồ ăn, đồ sinh hoạt, đồ học tập.	D. Đồ gia dụng, thời trang, quà tặng.
4. Hoa muốn tìm mua gì?

A. Đồ gia dụng.	B. Quà tặng.
C. Trang phục mùa đông.	D. A, B và C.

Bài tập 2. Đọc Hội thoại 1 và trả lời các câu hỏi sau:

1. Hội thoại 1 có mấy nhân vật tham gia giao tiếp? Đó là những ai?

.....

2. Hai bạn nói chuyện về việc gì?

.....

3. Vì sao Trang muốn đi siêu thị?

.....

4. Vì sao các siêu thị có nhiều chương trình khuyến mại và giảm giá?

.....

Bài tập 3. Đọc Hội thoại 2 và chọn đáp án đúng.

1. Người mua đến cửa hàng để mua

A. dưa hấu. B. dưa gang. C. cam. D. xoài.

2. Giá xoài tại cửa hàng là

A. 3 trăm đồng một cân. B. 30 nghìn đồng một cân.
C. 3 nghìn đồng một cân. D. 3 trăm nghìn đồng một cân.

3. Trong các loại quả tại cửa hàng, quả nào có giá rẻ nhất?

A. Dưa hấu. B. Dưa gang. C. Cam. D. Xoài.

4. Người mua mua được quả dưa hấu giá bao nhiêu?

A. 48.000 đồng. B. 56.000 đồng. C. 55.000 đồng. D. 47. 000 đồng.

Bài đọc

Bài tập 1. Đọc Bài đọc và xác định các thông tin sau đúng hay sai:

STT	Thông tin	Đúng	Sai
1	Người Nhật sử dụng âm nhạc trong các cửa hàng để thúc đẩy hoạt động mua sắm mạnh hơn.		
2	Các cửa hàng tại trung tâm thương mại ở Nhật chỉ phục vụ cho người trẻ.		
3	Đồ dùng điện tử ở Nhật có giá bình dân.		
4	Các trung tâm thương mại ở Nhật thường mở nhạc với âm lượng rất lớn.		

Bài tập 2. Đọc Bài đọc và trả lời các câu hỏi sau:

1. Bài đọc nói về nội dung gì?

.....

.....

.....

2. Âm nhạc trong các siêu thị và cửa hàng gia dụng ở Nhật như thế nào? Vì sao?

.....
.....
.....

3. Âm nhạc trong các trung tâm thương mại ở Nhật như thế nào? Vì sao?

.....
.....
.....

4. Âm nhạc trong các cửa hàng điện tử ở Nhật như thế nào? Vì sao?

.....
.....
.....

5.2. LUYỆN NGHE

HOẠT ĐỘNG 11 Luyện nghe hội thoại

Bài tập 1. Nghe hội thoại và điền các thông tin phù hợp vào phiếu bảo hành sau:

	Trung tâm bảo hành : (04)6687.3628 Tại HN: Số 18 ngõ 186 Khương Trung, Thanh Xuân ,Hà Nội Tại HCM : Số 37 Lý Phục Man, P.Bình Thuận, Q7, Tp. Hồ Chí Minh
PHIẾU BẢO HÀNH	
Tên khách hàng :	Chữ ký nv bán hàng
Địa chỉ :	
Số điện thoại :	
Tên sản phẩm :	
Thời gian bảo hành :	
Giá sản phẩm :	
<ul style="list-style-type: none">- Sản phẩm còn nguyên tem, phiếu bảo hành- Sản phẩm còn hạn bảo hành không bị hư hại do lỗi chủ quan của khách hàng- Phiếu bảo hành phải có đủ tên và chữ kí của nhân viên bán hàng	

Bài tập 2. Nghe hội thoại và hoàn thành hóa đơn bán hàng sau:

TÊN CỬA HÀNG		HÓA ĐƠN BÁN HÀNG		
Địa chỉ:		Mặt hàng bán (Hoặc ngành nghề kinh doanh)		
Tên khách hàng:				
Địa chỉ:				
TT	TÊN HÀNG	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
1				-
2				-
3				-
4				-
5				-
6				-
7				-
8				-
9				-
10				-
11				-
12				-
13				-
14				-
15				-
TỔNG CỘNG		-		-
Thành tiền (viết bằng chữ):				
.....				
KHÁCH HÀNG		Ngày tháng năm 20..... NGƯỜI BÁN HÀNG		

Bài tập 3. Nghe hội thoại và chọn đáp án đúng cho các câu hỏi sau:

1. Maipheng muốn tìm mua gì?

A. Đồ ăn uống.

B. Đồ chơi.

C. Đồ dùng sinh hoạt.

D. Đồ trang trí.

2. Maipheng muốn mua đồ ở đâu?

A. Chợ cóc.

B. Cửa hàng trên phố.

C. Quán hàng rong.

D. Siêu thị.

3. Hai bạn sẽ đi mua đồ vào lúc nào?

A. Sáng.

B. Trưa.

C. Chiều.

D. Tối.

4. Hà thường mua đồ ở đâu?

- A. Siêu thị, cửa hàng trên phố, chợ, quán hàng rong.
- B. Cửa hàng, chợ, trung tâm thương mại, siêu thị.
- C. Chợ, siêu thị, cửa hàng, quán vỉa hè.
- D. Quán hàng rong, cửa hàng trên phố, trung tâm mua sắm, chợ.

5. Maipheng muốn đi siêu thị mua đồ vì đồ siêu thị

- A. ngon hơn.
- B. an toàn.
- C. đúng giá.
- D. đáp án B và C.

HOẠT ĐỘNG 12 **Luyện nghe độc thoại**

Bài tập 1. Nghe và điền từ còn thiếu vào chỗ trống.

Chợ hoa.....(1) là một trong những chợ hoa lớn nhất Hà Nội. Thông thường, chợ chỉ họp vào khoảng nửa đêm đến 4 giờ sáng, nhưng những ngày.....(2) thì sẽ họp từ sáng đến tối. Do đó,(3) có thể ghé qua bất cứ lúc nào. Chợ hoa này chỉ cách trung tâm Hà Nội khoảng 5km, nằm ngay trên đường Âu Cơ. Nơi đây là(4) cung cấp hoa tươi lâu đời nhất cho Thủ đô và các vùng(5). Hoa ở đây được đưa đến từ các làng hoa.....(6) nổi tiếng. Nhờ vậy, chợ hoa luôn đông đúc.....(7), những người thương hoa, thương không khí Tết đang về, khiến cho khung cảnh chợ hoa thêm phần sôi động và.....(8).

Bài tập 2. Nghe và xác định các thông tin sau đúng hay sai:

STT	Thông tin	Đúng	Sai
1	Du khách có thể tìm mua được những sản phẩm tươi ngon ở những khu chợ lớn.		
2	Siêu thị không ồn ào, chật chội, bụi bặm bằng chợ.		
3	Người bán hàng ở những khu chợ Việt Nam rất cởi mở, thân thiện.		
4	Du khách thấy vui và ấm áp vì người bán hàng nhận ra mình và biết nhu cầu của mình.		

5.3. LUYỆN NÓI

HOẠT ĐỘNG 13 Luyện nói độc thoại

Giới thiệu về một chợ nổi tiếng ở quê hương mình cho cô giáo và các bạn trong lớp.

Gợi ý:

- Chợ có tên là gì? Ở đâu?
- Chợ có từ khi nào? Đặc điểm của chợ (chất liệu, màu sắc, cấu trúc,...)
- Chợ mở cửa lúc nào?
- Trong chợ bày bán những sản phẩm gì?
- Hoạt động mua bán trong chợ diễn ra như thế nào?
- Chợ nổi tiếng như thế nào?
- Vai trò của chợ với bản thân/ quê hương,...
- Tình cảm của em

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG 14**Luyện nói hội thoại**

Chia cặp ngẫu nhiên hoặc chia nhóm 3 – 4 người. Các nhóm viết đoạn hội thoại nói về các địa điểm mua sắm, hình thức mua sắm và sở thích mua sắm của nhau rồi thực hành hội thoại trước lớp.

5.4. LUYỆN VIẾT**HOẠT ĐỘNG 15****Luyện viết chính tả**

Nghe và viết lại đoạn văn.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG 16**Luyện viết đoạn văn**

Viết đoạn văn (6 - 8 câu) giới thiệu về một món đồ mà bạn yêu thích.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG 16

Luyện viết bài văn

Viết bài văn kể về lần đi mua sắm gần đây của bạn tại Việt Nam.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

6. THÔNG TIN CHO BẠN

05 ứng dụng mua sắm online uy tín nhất Việt Nam

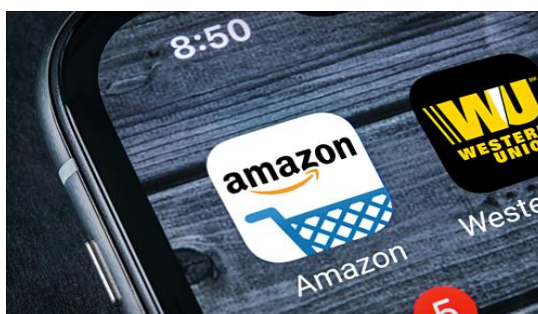
1. Shopee - “Rẻ vô địch”



2. Lazada - “Thành thời mua sắm”



3. Amazon - Ứng dụng mua sắm online quốc tế



4. Sendo - “Trăm người bán - Vạn người mua”



5. Tiki - “Niềm vui mua sắm”



1.

Dò sông, dò biển dò nguồn,
Biết đâu được bụng lái buôn mà dò.

2. Bán hàng nói thách, làm khách trả rẻ.

3. Phải thì mua, vừa thì bán.

4. Tiền trao cháo múc/ Tiền trả mạ nhỏ.

5. Đầu năm buôn muối, cuối năm buôn voi.

6. Mua heo chọn nái, mua gái chọn dòng.

Gặp Nhau Giữa Rừng Mơ

Bảo Chung

Mặt trời hồng lưng vách núi, lững lờ làn mây
Kia một chàng trai sáng mắt, từ đường mòn vách

trắng. Con chim gì mà hót vui vang cá cánh
núi. Anh vui gì mà sáo bay vang cá cánh

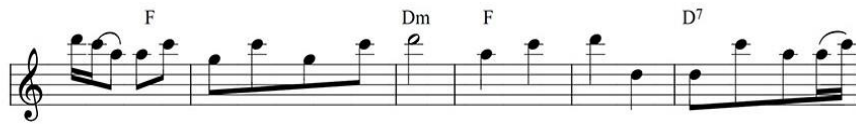
rừng. Vui chân, vui chân, ta cùng xuống
rừng. Vui chân, vui chân, ta cùng xuống

chợ. Bướm trắng, bay quanh, bên những rừng
chợ, Bướm trắng, bay quanh, bên những rừng

mơ.
mơ. Xuống chợ, xuống chợ, ngại ngừng gì hồi
C Xuống chợ, Am Xuống chợ, Dm Am Xuống chợ, F Dm

em. Xuống chợ, xuống chợ, xuống chợ với em. Ái là,
Dm Xuống chợ, F Xuống chợ, Dm Xuống chợ, Dm

Chàng trai khôi ngô ghê. Ô giọng của chàng hay quá.



Mà sáo chàng hay quá. Đường xa nắng đỏ mà chúng em vẫn



vui. Chân đi, bên em, mà chẳng nói được gì. Trong ngực em,



ái là Nghe như có tiếng ngựa phi.

1. NGŨ ÂM

HOẠT ĐỘNG 1

Đọc thành tiếng đoạn, bài

Tác hại của việc sử dụng điện thoại di động quá nhiều



Sử dụng điện thoại sẽ ảnh hưởng thị lực

Tập trung nhìn màn hình điện thoại trong nhiều giờ dẫn đến gây khô mắt, mờ mắt, đỏ mắt và thậm chí có thể khiến mắt có cảm giác bỏng rát. Màn hình di động nhỏ hơn so với màn hình máy tính, khiến bạn phải nheo mắt và căng mắt khi đọc thông tin. Vì thế, bất cứ ai nghiện điện thoại đều có nguy cơ đối mặt với các vấn đề về mắt.

Gây tổn thương các khớp xương tay, lưng và cổ

Đau cổ là triệu chứng thường gặp phải ở những người chơi game hoặc nhắn tin thường xuyên trên điện thoại. Việc cúi đầu quá nhiều trong lúc sử dụng điện thoại sẽ làm xương cổ phải chịu lực nhiều hơn và dẫn tới việc đau cổ kéo dài. Mặt khác, khi cổ và vai phải làm nhiều việc cùng lúc sẽ dẫn tới đau lưng hoặc đau các ngón tay và cổ tay bởi việc gõ bàn phím liên tục. Hơn thế nữa, cột sống và các đốt sống ở lưng sẽ bị ảnh hưởng nếu tư thế ngồi không đúng cách.

Lão hóa da

Thiết bị điện thoại được cho là một trong những kẻ thù đáng sợ của làn da vì nó có thể gây lão hóa da. Bởi trong khi sử dụng điện thoại, đầu liên tục nghiêng qua một bên khiến các cơ ở cổ chùng xuống, từ đó khiến da vùng này chảy xệ và mau hình thành các nếp nhăn.

(Sưu tầm và biên soạn)

HOẠT ĐỘNG 2 Phân biệt các vần dễ lẫn

* *Vân uân – uôn*



quần Jean



phở cuốn

* *Vân ơn – ân*



con lợn



son móng tay



múa lân



sân vườn

* *Vân uou – iêu*



thả diều



hươu cao cổ

* *Vân uư – iu*



quả lựu



sưu tầm



địu trẻ em



cái rìu

2. HỘI THOẠI

HOẠT ĐỘNG 4

Đọc đoạn hội thoại có chủ đề *Gọi điện thoại*

HỘI THOẠI 1

- Mai:** Alô! Xin hỏi, đây có phải là số máy của bác Hùng phải không ạ?
- Bác Hùng:** Đúng rồi! Bác Hùng đang nghe đây. Bác có thể giúp gì cho cháu?
- Mai:** Cháu là Mai, sinh viên năm nhất trường Đại học Hạ Long, đang tìm phòng trọ để thuê ạ. Bác còn phòng đôi cho thuê không ạ?
- Bác Hùng:** Hiện tại, bác còn trống một phòng đôi có nhà vệ sinh khép kín, sẵn điều hòa và bình nước nóng lạnh, sân và cổng đều tách riêng với nhà chủ.
- Mai:** Phòng trọ có cách xa trường không ạ? Giá phòng trọ như thế nào vậy bác?
- Bác Hùng:** Từ phòng trọ đến trường chưa đến 2km. Giá thuê trọ là 1.000.000 đồng/ tháng.
- Mai:** Dạ, chiều nay cháu sẽ cùng bạn đến xem phòng trọ một chút được không ạ?
- Bác Hùng:** Chiều nay bác đi vắng nhưng vợ bác ở nhà đấy. Cháu xuống xem thì gọi số điện 0986965569 cho vợ bác nhé.
- Mai:** Vâng ạ. Cháu sẽ liên lạc lại sau. Cháu chào bác ạ!

HỘI THOẠI 2

- Lan:** A lô! Hoa à.
- Hoa:** Chào Lan!
- Lan:** Bây giờ cậu rảnh không đi lên cửa hàng điện thoại Tùng Anh với tớ nhé.
- Hoa:** Tớ vừa mới ăn cơm xong thì cậu gọi đến. Cậu đi lên đó làm gì?
- Lan:** Tớ muốn mua sạc điện thoại mới. Sạc cũ của tớ bị hỏng rồi.
- Hoa:** Khoảng 15 phút nữa tớ mới đi được.
- Lan:** Ừ, cậu có biết địa chỉ cửa hàng đó không?
- Hoa:** Không, cậu gửi tin nhắn địa chỉ cửa hàng cho tớ. Chúng ta sẽ gặp nhau tại đó.
- Lan:** Nhớ cầm theo điện thoại nhé.
- Hoa:** Được rồi, chào cậu. Tớ sẽ gọi cho cậu khi đến nơi.

HOẠT ĐỘNG 5**Tìm hiểu nội dung đoạn hội thoại**

Bài tập 1. Dựa vào Hội thoại 1, xác định các thông tin sau đúng hay sai:

STT	Thông tin	Đúng	Sai
1	0986965569 là số điện thoại của bác Hùng.		
2	Mai gọi điện tìm thuê phòng đơn để ở.		
3	Mai và bác Hùng là hai người quen gọi điện cho nhau.		
4	Phòng trọ có sân và cổng không chung với nhà chủ.		
5	Phòng trọ cách trường học gần 2 cây.		

Bài tập 2. Đọc Hội thoại 1 và trả lời các câu hỏi sau:

1. Mai gọi điện thoại cho ai? để làm gì?

.....
.....

2. Mở đầu cuộc gọi, Mai nói gì với bác Hùng? Vì sao?

.....
.....

3. Bác Hùng nói gì khi lần đầu nhận điện thoại của Mai?

.....
.....

4. Vì sao bác Hùng cho Mai số điện thoại của vợ bác?

.....
.....

Bài tập 3. Dựa vào Hội thoại 2, xác định các thông tin sau đúng hay sai:

STT	Thông tin	Đúng	Sai
1	Lan và Hoa là hai người quen gọi điện thoại cho nhau.		
2	Lan muốn thay sạc điện thoại.		
3	Khi Lan gọi điện thoại đến thì Hoa vẫn đang ăn cơm.		
4	Lan sẽ đến nhà Hoa để cùng nhau ra cửa hàng.		

Bài tập 4. Đọc Hội thoại 2 và trả lời các câu hỏi sau:

1. Ai là người nhận điện thoại?

.....

.....

.....

2. Mở đầu cuộc gọi, Hoa nói gì?

.....

.....

.....

3. Lan gọi điện thoại rủ Hoa đi đâu? Để làm gì?

.....

.....

.....

4. Hoa muốn Lan nhắn tin gì cho cô ấy? Vì sao?

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG 6

Thực hành hội thoại

Xây dựng hội thoại theo các tình huống dưới đây rồi thực hành hội thoại theo cặp hoặc nhóm trước lớp.

Tình huống 1. Sinh viên May-sa (đang học tiếng Việt ở Việt Nam) gọi điện về cho gia đình ở Lào. May-sa trò chuyện với gia đình cô ấy về tình hình học tập của mình.



.....

.....

.....

.....

.....

Tình huống 2. Sinh viên Bun-chấn gọi điện cho cô giáo hỏi bài tập về nhà.



.....

.....

.....

.....

.....

Tình huống 3. Sinh viên Mai gọi điện thoại cho Tổng đài taxi Mai Linh để đặt xe chở nhóm bạn đi ra Vịnh Hạ Long chơi cuối tuần.



.....

.....

.....

.....

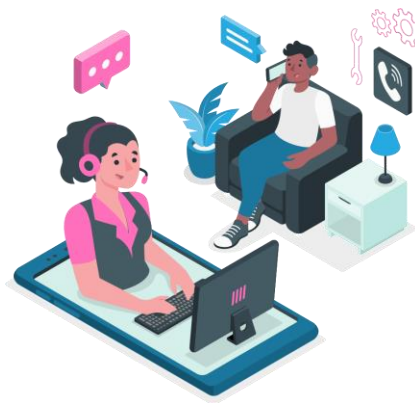
.....

.....

.....

.....

Tình huống 4. Tuấn đặt mua một chiếc áo trên mạng. Nhân viên cửa hàng gọi điện thoại cho Tuấn để tư vấn giá cả, chất liệu, cỡ,... và xin thông tin của Tuấn để gửi hàng.



.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

A series of 28 horizontal dotted lines spanning the width of the page, providing a template for handwriting practice.

4. NGỮ PHÁP

4.1. LÝ THUYẾT

4.1.1. Cách dùng các phó từ “mới”, “vừa”, “vừa mới”

a. Các phó từ “mới”, “vừa”, “vừa mới”

Các phó từ “mới”, “vừa”, “vừa mới” thường đứng trước động từ, dùng để biểu thị một hành động, trạng thái đã xảy ra trước thời điểm nói không lâu, có thể đang còn tiếp diễn.

Cấu trúc:

CN	+ mới/ vừa/ vừa mới	+ ĐgT/ CĐgT.
----	---------------------	--------------

Ví dụ:

1. Mai *vừa* đi ra ngoài nghe điện thoại.
2. Anh ấy *mới* gọi điện chia tay người yêu.
3. Vợ tôi *vừa mới* gọi điện đặt vé cho chuyến du lịch cuối tuần này.

b. Cấu trúc “... + mới/ vừa/ vừa mới +... thì + ...”

CN	+ mới/ vừa/ vừa mới	+ A	+ thì	+ B.
----	---------------------	-----	-------	------

Cấu trúc “...+ mới/ vừa/ vừa mới +... thì + ...” biểu thị một sự việc đã xảy ra không lâu trước một sự việc khác trong quá khứ.

Ví dụ:

1. Tôi *vừa* về đến nhà *thì* điện thoại hết pin.
2. Chiều hôm trước, cô ấy *vừa mới* đi chợ *thì* người yêu cô ấy gọi điện.

c. Cấu trúc: “... + vừa/ mới/ vừa mới + ĐgT/CĐgT + xong/ rồi/ xong rồi”

CN	+ vừa/ mới/ vừa mới	+ ĐgT/CĐgT	+ xong/ rồi/ xong rồi.
----	---------------------	------------	------------------------

Cấu trúc “... + vừa/ mới/ vừa mới + ĐgT/CĐgT + xong/ rồi/ xong rồi” biểu thị hành động, trạng thái,... vừa hoàn thành xong gần thời điểm nói.

Ví dụ:

1. Tôi *vừa* gọi điện thoại cho thầy giáo xin nghỉ học ngày mai *rồi*.
2. Bố tôi *vừa mới* nạp thẻ điện thoại cho tôi *xong*.
3. Em bé *mới* ngủ dậy *xong*.

4.1.2. Cách dùng các từ ngữ “một chút”, “một lát”, “một ít”, “một tí”

Các từ “*một chút*”, “*một lát*”, “*một ít*”, “*một tí*” đều chỉ số ít không xác định, trong đó:

a. Một lát

Từ “*một lát*” chỉ được dùng cho thời gian.

Ví dụ:

1. Mẹ ơi, con đi ra ngoài *một lát* nhé!
(Con ra ngoài một thời gian ngắn.)
2. Chiều qua, anh ấy có gọi điện hỏi thăm tôi *một lát*.
3. Bạn mệt thì cứ ngủ *một lát* đi!

b. Một ít

Từ “*một ít*” chỉ được dùng cho sự vật.

Ví dụ:

1. Vì cô ấy mệt nên cô ấy chỉ ăn được *một ít* cháo.
2. Tài khoản điện thoại của tôi còn *một ít* tiền.

c. Một chút, một tí

Các từ “*một chút*”, “*một tí*” có thể dùng cho cả thời gian và sự vật.

Ví dụ:

1. Con muốn gọi điện cho bạn *một chút* rồi mới đi ngủ.
2. Bạn ăn *một tí* (cháo) thế này làm sao mà khỏi ốm được.

4.1.3. Cách dùng câu có cấu trúc “Tuy ... nhưng”/ “Mặc dù ... nhưng”

Cấu trúc “*Tuy ... nhưng*”/ “*Mặc dù ... nhưng*” để biểu thị mối quan hệ tương phản đối lập giữa hai sự vật/ sự việc.

Tuy/ Mặc dù + A + nhưng + B.

Ví dụ:

1. *Tuy* bị ốm *nhưng* tôi vẫn đi học.
2. *Mặc dù* cô ấy rất chăm chỉ tập thể dục *nhưng* cô ấy vẫn béo.

4.2. THỰC HÀNH

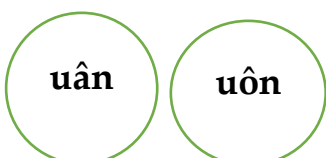
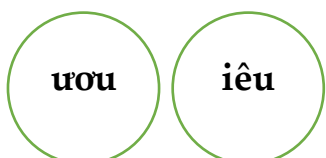
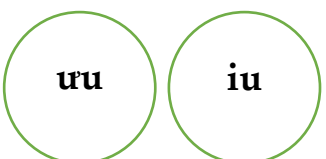

HOẠT ĐỘNG 8

Thực hành ngữ pháp

Bài tập 1. Sắp xếp các câu sau thành đoạn hội thoại phù hợp:

1. Dạ, cháu cảm ơn bác!
2. Cháu gọi điện thoại để mời Lan đến dự sinh nhật cháu vào tối mai tại nhà cháu ạ.
3. Alo, tôi xin nghe!
4. Cháu giữ máy một lát nhé!
5. Lan đang nấu ăn dưới nhà bếp. Cháu gọi Lan có việc gì không?
6. Cháu chào bác ạ! Cháu là Hoa. Cháu xin phép được nói chuyện với bạn Lan.

Bài tập 2. Chọn và điền vần phù hợp vào chỗ trống.

1. q.....	thù	a.		4. mùa	x.....
2. cuối	t.....`.....			5. s.....	mượt
3. mong	m.....'...			6.'....	cong
1. r.....	sim	b.		4. k.....	căng
2. tấm	ch.....'...			5. h.....'....	thảo
3. ốc	b.....			6. chim	kh.....'...
1. b.....	điện	c.		4. d.....	dàng
2. r..'...	rít			5. m.....	trí
3. c.....	mang			6. ngất	x..'.....
1. hoa	lay	d.		4. l.....	lộn
2.c.....'....	thận			5. c.....	thị
3. lá	đ.....			6. h ... `.....	đổi

Bài tập 3. Sắp xếp những từ sau thành câu hoàn chỉnh:

1. Lan/ Hà Nội/ đi/ sáng nay / du lịch/ vừa mới/ .

.....
.....

2. vừa/ tôi/ gọi/ Mẹ/ điện thoại/ tôi/ dọn dẹp/ bảo/ nhà cửa/ .

.....
.....

3. qua/ người yêu/ chia tay/ Tôi/ điện thoại/ mới/ .

.....
.....

4. tôi/ tắt/ vừa mới/ điện thoại/ bố mẹ/ Bạn/ thì/ về/ .

.....
.....

5. mới/ Bạn/ Lan/ vì / vui/ ấy/ đỗ tốt nghiệp/ rất /xong/ bạn/ .

.....
.....

6. Giáo viên/ gọi điện/ phụ huynh/ vừa/ Dũng/ rồi/ bạn ấy/ cho/ không/ vì/ đi học/ sáng nay/ .

.....
.....

7. vừa/ Bạn Oong-đi/ vào/ chuồng/ thì/ lớp/ reo/ .

.....
.....

8. vừa mới/ bóng đá/ bắt đầu/ Trận đấu/.

.....
.....

Bài tập 4. Thêm “một chút”, “một lát”, “một ít”, “một tí” vào vị trí thích hợp trong các câu sau (theo mẫu):

Mẫu: Sáng nay, trước khi đi chơi con đã làm bài tập rồi.

☞ Sáng nay, trước khi đi chơi con đã làm một chút bài tập rồi.

1. Vì không thể gọi điện được cho chồng nên cô ấy có bất an.

.....
.....

2. Sáng nào mẹ tôi cũng dọn dẹp rồi mới đi làm.

.....
.....

3. Bạn có cần tớ gọi điện nói chuyện không?

.....
.....

4. Vợ tôi phải cho thêm nước vào bát canh vì mặn quá.

.....
.....

5. Khi tôi rời khỏi kí túc xá tôi để quên đồ dùng cá nhân ở phòng.

.....
.....

Bài tập 5. Dựa vào tranh ảnh và từ gợi ý, sử dụng “một chút”, “một ít” để đặt câu phù hợp.

1. nói chuyện với bà ngoại

.....
.....
.....
.....



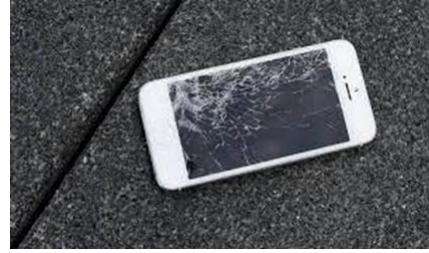
2. pin điện thoại

.....
.....
.....
.....



3. vỡ màn hình

.....
.....
.....
.....



4. giảm giá

.....
.....
.....
.....



Bài tập 6. Nối nội dung bên cột A với nội dung bên cột B để tạo thành câu cho phù hợp.

A
1. Dấu mảnh vườn nhà Thu nhỏ bé
2. Tuy cô ấy bận
3. Mặc dù nhà bạn An ở xa
4. Tuy pin điện thoại đã sắp cạn
5. Tuy trời mưa to
6. Mặc dù tuổi đã cao
7. Dù ở trong giờ học
8. Tuy tôi đi du lịch trong rừng

B
a. nhưng bạn ấy chưa bao giờ đi học muộn.
b. nhưng đường phố vẫn không bị sạt lở.
c. nhưng ông bà tôi vẫn sử dụng điện thoại thông minh rất tốt.
d. nhưng cô ấy vẫn gọi điện về cho bố mẹ mỗi ngày.
e. nhưng chim chóc suốt ngày ríu rít hát ca.
f. nhưng sóng điện thoại vẫn rất khỏe.
g. nhưng Bua- phăn vẫn nói chuyện.
h. nhưng anh ấy vẫn nhắn tin điện thoại với bạn.

Bài tập 7. Tìm và chữa lỗi sai trong các câu sau:

1. Tuy thời tiết xấu nhưng cuộc tham quan phải hoãn lại.

.....

2. Vì Mai không khỏe nên Mai vẫn đi học.

.....

3. Bố mẹ thưởng cho Lan một chiếc điện thoại nên Lan thành tích đạt cao trong học tập.

.....

.....

4. Tôi vừa mới làm rơi điện thoại xong nhưng mẹ tôi về.

.....

5. Điện thoại di động là một phương hướng liên lạc phổ biến hiện nay.

.....

6. Tuy tôi mới mua điện thoại lâu rồi nhưng pin vẫn rất bền.

.....

7. Cho tôi xin một lát nước.

.....

8. Điện thoại của cô ấy cần nghỉ ngơi một ít vì cô ấy gọi điện cho bạn suốt một tiếng.

.....

.....

Bài tập 8. Hoàn thành những câu sau:

1. Vì không có sim

2. nên tôi không nhận được cuộc gọi đến.

3. Tuy thời tiết xấu

4. bạn sẽ không được sử dụng dịch vụ điện thoại.

5. Vì tôi tắt điện thoại nên.....

6. Nếu điện thoại của bạn bị hỏng
7. Tuy tôi biết một chút tiếng Việt
-
8. Nếu có một ít đèn nhấp nháy để trang trí phòng ngủ.....
-
9. Tôi vừa mới gọi điện cho 113 vì
10. thì cô giáo gọi điện báo con bị ốm.

5. LUYỆN TẬP

5.1. LUYỆN ĐỌC

HOẠT ĐỘNG 9

Luyện đọc thành tiếng

Hội thoại

Minh: Alo, xin hỏi có phải Tuấn Anh không ạ?

Tuấn Anh: Đúng rồi, chào Minh.

Minh: Tớ gọi điện cho cậu cả sáng nay không được! Tớ lại tưởng mình lưu nhầm số điện thoại của cậu đấy. Cậu bận gì thế?

Tuấn Anh: Thế nào tớ thấy 5 cuộc gọi nhỡ trong điện thoại. Cuối tuần tớ dọn dẹp giúp bố mẹ một chút. Tớ không mang theo điện thoại. Cậu gọi điện cho tớ có chuyện gì vậy?

Minh: Cậu đã làm bài tập về nhà cô giáo giao chưa?

Tuấn Anh: Tớ vừa mới làm xong tối hôm qua.

Minh: Cậu giỏi thế! Tớ cũng làm nhưng có vài chỗ không hiểu. Sáng mai tớ qua nhà cậu hỏi bài được không?

Tuấn Anh: Sẵn lòng. Mà cô giáo yêu cầu gửi lại bài làm của mình khi nào ấy nhỉ?

Minh: Hạn cuối cùng là tối thứ 2 phải gửi lại bài vào gờ-mai (gmail) cho cô. Cảm ơn cậu! Nhớ để ý điện thoại nhé. Chào cậu.

Tuấn Anh: Không có gì. Tớ nhớ rồi. Tạm biệt cậu.



Hành trình phát triển của điện thoại thông minh



Vào ngày 3/4/1973, từ thị trấn Ma-hát-tan, Ma-ti Cúp-pơ (một nhà phát minh làm việc cho công ty Mô-tô-rô-la) đã gọi đến cho Jô-en Ing-gel (người đứng đầu phòng nghiên cứu Beo-láp, công ty đối thủ lớn của Mô-tô-rô-la lúc bấy giờ). Ma-ti nói: “Jô-en này, Ma-ti đây. Tôi đang gọi cho ông từ một chiếc điện thoại di động cầm tay thực sự”. Với cuộc gọi này, Ma-ti đã khẳng định với đối thủ rằng Mô-tô-rô-la chính là công ty đầu tiên mang thiết bị điện thoại di động đến thế giới với tên gọi Mô-tô-rô-la Đy-na TAC 8000x. Mười năm sau đó, chiếc điện thoại di động của Mô-tô-rô-la đã xuất hiện trên thị trường với giá bán lẻ gần 4.000 USD. Máy có chiều dài lên đến 25,4cm, nặng 1kg, thời lượng pin sử dụng chỉ 35 phút và mất 10 tiếng để sạc.

Từ đó đến nay, điện thoại di động đã không ngừng được thay đổi, cải tiến và trở thành sản phẩm tiêu dùng phổ biến trong đời sống. Theo thống kê về thị trường Điện thoại thông minh toàn cầu trong năm 2018 cho thấy 5 hãng sản xuất lớn nhất là: Sam-sung, Hua-uây, Áp-pò, Ốp-pò và Xeo-mi. Trong đó, Ốp-pò phổ biến trên thị trường châu Á, Áp-pò tiếp tục chiếm phần lớn thị trường tại Bắc Mỹ, còn Châu Âu là thị trường mạnh nhất của Sam-sung.

Hội thoại

Bài tập 1. Đọc Hội thoại và xác định thông tin sau đúng hay sai:

STT	Thông tin	Đúng	Sai
1	Bạn Minh gọi điện ngay được cho bạn Tuấn Anh.		
2	Minh gọi điện cho Tuấn Anh vào thứ 6.		
3	Tuấn Anh mang theo điện thoại khi dọn dẹp nhà cửa giúp bố mẹ.		
4	Bạn Minh đã làm xong bài tập cô giao.		
5	Cô giáo không nhận bài tập sau tối thứ 2.		

Bài tập 2. Đọc Hội thoại và trả lời câu hỏi sau:

1. Minh gọi điện thoại cho ai? Để làm gì?

.....

.....

2. Minh đã gọi bao nhiêu cuộc điện thoại mà người nhận không bắt máy?

.....

.....

3. Vì sao Tuấn không nghe điện thoại?

.....

.....

4. Hạn cuối cùng để nộp bài cho cô giáo là khi nào?

.....

.....

Bài tập 1. Đọc Bài đọc và chọn đáp án đúng cho các câu hỏi sau:

1. Ai là người phát minh ra chiếc điện thoại di động đầu tiên?

A. Jô-en Ing-gen.	B. Beo-láp.
C. Ma-ti Cúp-pơ.	D. Mô-tô-rô-la.
2. Chiếc điện thoại di động đầu tiên đã xuất hiện trên thị trường vào năm nào?

A. 1973.	B. 1983.	C. 2018.	D. 2013.
----------	----------	----------	----------
3. Theo thống kê, điện thoại được bán ra nhiều nhất ở châu Á là

A. Hua-wei.	B. Sam-sung.	C. Xeo-mi.	D. Ốp-pồ.
-------------	--------------	------------	-----------
4. Theo thống kê, điện thoại được bán ra nhiều nhất ở Bắc Mỹ là

A. Áp-pồ.	B. Xeo-mi.	C. Sam-sung.	D. Ốp-pồ.
-----------	------------	--------------	-----------
5. Theo thống kê, điện thoại được bán ra nhiều nhất ở châu Âu là

A. Hua-uây.	B. Áp-pồ.	C. Sam-sung.	D. Ốp-pồ.
-------------	-----------	--------------	-----------

Bài tập 2. Đọc Bài đọc và trả lời các câu hỏi sau:

1. Bài đọc nói về nội dung gì?

.....

2. Chiếc điện thoại di động đầu tiên trên thế giới có tên là gì?

.....

3. Chiếc điện thoại đầu tiên trên thế giới có đặc điểm gì?

.....

4. Theo thống kê năm 2018, 05 hãng sản xuất điện thoại thông minh lớn nhất trên thế giới là gì?

.....

3. Lớp của Hồng tổ chức đi chơi Vịnh Hạ Long vào lúc nào?

A. Tuần trước.

B. Tuần sau.

C. Hai tuần nữa.

D. Không đi chơi.

4. Hồng không thể nghe điện thoại vì

A. bố cô ấy không cho phép.

B. cô ấy không có nhà.

C. cô ấy không muốn nói chuyện.

D. cô ấy không có điện thoại.

Bài tập 3. Nghe hội thoại và ghi lại các thông tin phù hợp vào chỗ trống.

KHÁCH HÀNG

Họ tên:

Địa chỉ:

Loại dịch vụ:

Gói cước lắp đặt:

TỔNG ĐÀI

Tên công ty:

Điện thoại tổng đài:

Dịch vụ:

Gói cước:

Phí dịch vụ:

HOẠT ĐỘNG 12

Luyện nghe độc thoại

Bài tập 1. Nghe và điền từ thích hợp vào chỗ trống.

Gọi điện thoại là hình thức(1) nhanh và tiện lợi khi bạn không có điều kiện gặp mặt(2). Tuy vậy, giao tiếp qua điện thoại cũng cần đến sự khéo léo, ứng xử thông minh, truyền đạt nội dung hiệu quả giữa người nghe và người gọi. Khi phải gọi điện thoại đến người lạ, đối tác kinh doanh

hay khách hàng(3), bạn nên nhanh chóng giới thiệu(4) và mục đích của cuộc gọi. Sau đó, bạn cần hỏi người nhận có thể tiếp tục cuộc nói chuyện được hay không. Nếu người nghe đang bận, bạn có thể xin thời gian rảnh của họ để tiện cho việc gọi lại. Khi gọi điện cho người khác bạn cần lưu ý về thời gian. Có những khoảng thời gian như giờ nghỉ trưa, buổi tối không nên gọi điện thoại công việc. Vào thời điểm này, người nhận thường khó chịu vì bị làm phiền(5).

Bài tập 2. Nghe và chọn đáp án đúng cho các câu hỏi dưới đây:

1. Đây là chương trình khuyến mại của mạng

- A. Việt-theo (Viettel).
- B. Vi-na-phôn (Vinaphone).
- C. Mô-bi-phôn (Mobilephone).
- D. Việt-nam-mô-bai (Vietnamobile).

2. Chương trình khuyến mại xảy ra vào thời gian nào?

- A. Ngày 16/ 01/ 2021.
- B. Ngày 10/ 06/ 2021.
- C. Ngày 16/ 10/ 2021.
- D. Ngày 06/ 10/ 2021.

3. Chương trình khuyến mại tặng

- A. 50% nội mạng.
- B. 25% ngoại mạng và 25% nội mạng.
- C. 50% ngoại mạng.
- D. 50% nội mạng và 50% ngoại mạng.

4. Chương trình khuyến mại áp dụng cho đối tượng nào?

- A. Tất cả các thuê bao di động.
- B. Các thuê bao di động trả trước.
- C. Các thuê bao di động nhận được tin nhắn này.
- D. Cả B và C.

5. Số điện thoại của tổng đài Mô-bai-phôn (Mobilephone) là gì?

- A. 18001900
- B. 18001091
- C. 18001090
- D. 18009010

5.3. LUYỆN NÓI

HOẠT ĐỘNG 13 Luyện nói độc thoại

Bài tập 1. Giới thiệu về chiếc điện thoại bạn đang sử dụng cho các bạn trong lớp.

Gợi ý:

- Chiếc điện thoại của hãng nào?
- Bạn mua chiếc điện thoại đó từ khi nào? Bao nhiêu tiền?
- Đặc điểm chiếc điện thoại (màu sắc, hình,...)
- Các chức năng của điện thoại? Bạn thường sử dụng chức năng nào?
- Vai trò của điện thoại đối với đời sống của bạn.
- Tình cảm của bạn

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài tập 2. Giới thiệu về một hình thức bạn thường xuyên sử dụng (hoặc bạn yêu thích) để gọi điện thoại cho gia đình, bạn bè, thầy cô, ... (qua số điện thoại, zalo, messenger, skype, ...).

Gợi ý:

- Bạn đã sử dụng những hình thức nào để gọi điện cho người khác?
- Trong số đó, bạn dùng hình thức nào nhiều nhất? Yêu thích hình thức nào nhất?
- Ưu/ nhược điểm của hình thức đó là gì?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG 14**Luyện nói hội thoại**

Chọn cặp 2 học sinh rồi thực hành hội thoại “Gọi điện thoại” dựa vào bảng thông tin sau:

Khách hàng	Tổng đài
Họ tên: Trần Văn Ba	Tên công ty: Viettel
Địa chỉ: Tổ 14 khu 3 phường Trưng Vương, Uông Bí, Quảng Ninh	Địa chỉ: Phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội.
Dịch vụ: Cài đặt gói cước trả sau	Các gói cước trả sau: V120, V90
Gói cước lắp đặt: V120	Phí dịch vụ V120: 120000 đồng/ tháng
Điện thoại liên hệ: 0983333666	Điện thoại tổng đài: 18008098

5.4. LUYỆN VIẾT**HOẠT ĐỘNG 15****Luyện viết chính tả**

Nghe và viết đoạn chính tả sau:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG 16**Luyện viết đoạn văn**

Viết đoạn văn (8 - 10 câu) nói về những ưu điểm và hạn chế của giao tiếp qua điện thoại trong đời sống con người.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG 17**Luyện viết bài văn**

Viết bài văn giới thiệu về những cách thông tin liên lạc hiện nay.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Top 05 nhà mạng viễn thông phổ biến nhất Việt Nam

VinaPhone:

- Điện thoại: 18001091
- Website: <https://vinaphone.com.vn/>



Viettel:

- Điện thoại: 18008098
- Website: <https://vietteltelecom.vn/>



MobiFone:

- Điện thoại: 18001090
- Website: <https://www.mobifone.vn/>



Gmobile (Beeline):

- Điện thoại: 01998880199
- Website: <https://gmobile.vn/>



Vietnamobile:

- Điện thoại: 0922789789
- Website: <https://www.vietnamobile.com.vn/>



Sự khác nhau trong văn hóa sử dụng điện thoại ở một số nước trên thế giới

Điện thoại là phương tiện kết nối phổ biến nhất thế giới, tuy nhiên, mỗi quốc gia lại có quy tắc dùng khác nhau. Cùng tìm hiểu sự khác nhau trong văn hóa gọi điện thoại ở các nước Mỹ, Anh, Nhật Bản, Trung Quốc qua các bức tranh dưới đây:

MỸ

Khi nghe máy: *Hello/Hey* (Xin chào)
 Khi gác máy: *Goodbye* (Tạm biệt)

Luôn để điện thoại ở chế độ yên lặng ở nơi công cộng như rạp chiếu phim, nhà hàng, nhà thờ...

Không trò chuyện lớn ở nơi công cộng, tránh làm phiền người xung quanh

Ít khi gọi điện thoại sau 9h tối nếu chưa xin phép trước, trừ khi gặp trường hợp khẩn cấp

ANH

Khi nghe máy: *Hello, Hiya* (Xin chào)
 Khi gác máy: *Bye, Later* (Tạm biệt, gặp lại sau)

Giống như Mỹ, người Anh xem Hello là phép lịch sự cơ bản khi giao tiếp với nhau qua điện thoại.

Sau 6 đến 10 tiếng chuông là có trả lời tự động, nhiều gấp đôi so với người Mỹ

Ăn uống lúc nghe điện thoại được xem là vô cùng bất lịch sự, bạn sẽ mất điểm hoàn toàn với người đang nói chuyện ở đầu dây bên kia.

NHẬT BẢN

Khi nghe máy: *Moshi, Moshi* (Xin chào)
 Khi gác máy: *Ja, ne* (Thôi nhé, hẹn gặp lại sau)

Sử dụng điện thoại ở nơi công cộng, chỗ đông người là vô cùng bất lịch sự. Rất nhiều nơi còn yêu cầu phải tắt điện thoại trước khi vào.

Những người lớn tuổi trong gia đình (Cụ, ông, bố,...) thường nhắc máy đầu tiên khi có cuộc gọi đến. Họ sẽ trả lời: "Xin chào, nhà ... đây ạ".

Không được sử dụng điện thoại khi đang đi xe đạp, nhưng hầu hết thì mọi người vẫn làm.

TRUNG QUỐC

Khi nghe máy: *Wéi* (Xin chào)
 Khi gác máy: *Wo guale* (Tôi phải gác máy rồi)

Ở thị trường đông dân nhất thế giới, điện thoại được sử dụng bất cứ đâu, bất cứ lúc nào. Người Trung Quốc sẵn sàng dừng một cuộc nói chuyện trực tiếp để nghe máy khi có cuộc gọi đến.

Nhiều người có thói quen để điện thoại reo đến khi tắt (10-15 hồi chuông) rồi gọi lại ngay.

Hộp thư thoại hiếm khi được sử dụng và người Trung Quốc cũng không có thói quen để trả lời tự động

Bài 16

CHÚC MỪNG THĂM HỎI

1. NGŨ ÂM

HOẠT ĐỘNG 1

Đọc thành tiếng đoạn, bài



Quảng Ninh, ngày 10 tháng 02 năm 2021

Ông bà kính mến!

Năm nay, lại thêm một mùa xuân cháu không được ở cùng ông bà, cháu nhân dịp nghỉ Tết liền viết thư thăm hỏi ông bà đây ạ.

Không biết ở quê ông bà và chú thím đón Tết có vui không ạ? Ông bà đã sắm sửa gì nhiều chưa ạ? Năm nay ông bà có gói nhiều bánh chưng như năm ngoái không? Bà dạo này còn hay đau mỏi chân không? Ông vẫn đi dạo buổi sáng đều đặn chứ ạ? Ngoài này, không khí xuân đang tràn khắp phố phường. Cây đào ông trồng trước cửa nhà đang nở đỏ rực rỡ, cháu nhớ ông da diết. Hôm qua khi phụ bố mẹ gói bánh chưng, cháu lại nhớ đến đôi tay bà sao mà khéo thế, gói những chiếc bánh vuông vắn thế! Giá như có ông bà ở đây ăn Tết cùng thì tuyệt biết bao!

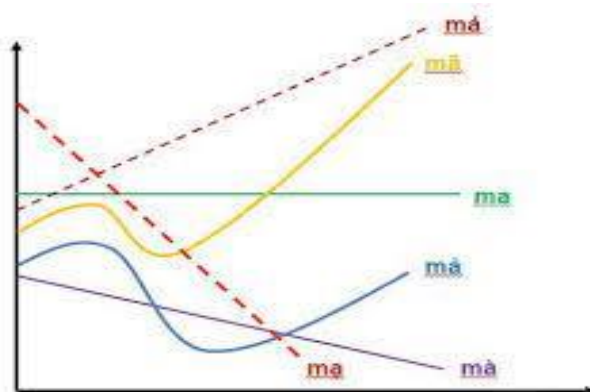
Nhân dịp đầu xuân, cháu xin phép được thay mặt bố mẹ cháu gửi đến ông bà lời chúc đầu năm mới. Chúc ông bà thật nhiều sức khỏe, sống thật lâu để mỗi năm vào dịp hè cháu lại được về quê thăm ông bà.

Cháu yêu của ông bà.

Tuấn

HOẠT ĐỘNG 2 Nghe phân biệt các thanh điệu

Tiếng Việt có 6 thanh điệu (thanh huyền, thanh sắc, thanh hỏi, thanh ngã, thanh nặng, thanh ngang) được thể hiện trên chữ viết bằng năm dấu (dấu huyền, dấu sắc, dấu hỏi, dấu ngã, dấu nặng). Trong đó, có 3 thanh điệu thuộc nhóm thanh cao (ngang, sắc, ngã) và 3 thanh điệu thuộc nhóm thanh thấp (huyền, hỏi, nặng). Tuy nhiên, người nói và viết thường nhầm lẫn một số thanh điệu như:



+ Thanh ngã: Ví dụ: lũ lụt, bão lũ, thi đỗ, ngã xe, gãy chân, ...

+ Thanh hỏi: Ví dụ: Sức khỏe, thăm hỏi, gửi quà, chia sẻ, ...

* Chú ý: Những từ kết thúc bằng chữ “c, ch, p, t” chỉ có thể mang thanh sắc hoặc thanh nặng.

Ví dụ:



bưu thiếp



tấm thiệp



bánh kem sinh nhật



lời chúc



cây Phát tài phát lộc



trụ đá cẩm thạch

2. HỘI THOẠI

HOẠT ĐỘNG 4

Đọc đoạn hội thoại có chủ đề *Chúc mừng, thăm hỏi*

HỘI THOẠI 1

Nga: Chào Lan, bây giờ bạn cảm thấy thế nào?

Lan: Chào các bạn, bây giờ mình cảm thấy khỏe hơn rồi. Sáng nay mình bị chóng mặt, buồn nôn và đau bụng quá, không chịu được nên phải lên bệnh viện khám.

Hoa: Thế bác sĩ bảo bạn bị làm sao?

Lan: Bác sĩ bảo mình bị ngộ độc thực phẩm. Chắc tại tối qua mình ra ngoài quán ăn mì cay.

Nga: Hôm nay, Linh cũng định đi cùng bọn mình đến thăm bạn nhưng vì có việc gấp nên bạn ấy sẽ cùng cô và các bạn khác đến sau.

Hoa: Cô giáo và bọn mình gửi lời hỏi thăm và chúc bạn nhanh khỏe! Đây là cam cô và các bạn mua để bạn ăn cho mau hết bệnh. Nhớ uống thuốc và làm theo hướng dẫn của bác sĩ nhé!

Lan: Cho mình gửi lời cảm ơn tới cô và các bạn lớp mình nhé! Cảm ơn hai bạn!

HỘI THOẠI 2

Học sinh: Em chào cô Liên ạ, em là Nu-nu. Lâu rồi em không về lại trường gặp cô, dạo này cô có khỏe không?

Giáo viên: Chào Nu-nu, cô vẫn khỏe. Tình hình học tập trên đại học của em thế nào?

Học sinh: Dạ, lên đây em quen thêm nhiều bạn mới là người Việt Nam và các bạn cũng giúp em nhiều trong học tập cô ạ. Cô năm nay có dạy tiếng Việt cho các em lưu học sinh Lào nữa không ạ?

Giáo viên: Có! Các em ấy vừa mới học được 2 tuần.

Học sinh: Thế ạ! Cô ơi, hôm nay nhân ngày Nhà giáo Việt Nam, em chúc cô mạnh khỏe, ngày càng xinh đẹp và thành công ạ!

Giáo viên: Cảm ơn em! Khi nào rảnh rồi, em siêng về lớp thăm cô và các em lưu học sinh Lào khóa sau nhé!

Học sinh: Vâng ạ. Thế nào em cũng sẽ cùng các bạn về thăm cô và các em khóa sau. Giờ thì em phải về trường rồi. Em chào cô ạ.

HOẠT ĐỘNG 5 Tìm hiểu nội dung đoạn hội thoại

Bài tập 1. Đọc Hội thoại 1 và trả lời các câu hỏi sau:

1. Nội dung chính của đoạn hội thoại nói về việc gì?

- A. Hoa và Nga đến bệnh viện thăm Lan.
- B. Cô giáo và các bạn gửi phong bì đến thăm Lan.
- C. Bạn Lan đi ăn mì cay.
- D. Bạn Linh không đến thăm Lan.

2. Bác sĩ bảo Lan bị bệnh gì?

- A. Đau bụng.
- B. Ngộ độc thực phẩm.
- C. Đau chân.
- D. Đau tay.

3. Hội thoại diễn ra ở đâu?

A. Nhà.

B. Bệnh viện.

C. Trường.

D. Quán ăn.

4. Lan phải vào bệnh viện vì Lan cảm thấy

A. chóng mặt.

B. buồn nôn.

C. đau bụng.

D. tất cả các đáp án trên.

5. Khi đến thăm Lan, các bạn mang theo cái gì?

A. Hoa.

B. Quả.

C. Phong bì.

D. Tất cả các đáp án trên.

Bài tập 2. Dựa vào Hội thoại 1 để trả lời các câu hỏi sau:

1. Hội thoại có mấy nhân vật? Đó là ai?

.....
.....

2. Nga và Hoa đi đâu? Hai bạn đến đó để làm gì?

.....
.....

3. Để hỏi thăm sức khỏe của Lan, các bạn đã nói gì?

.....
.....

4. Bạn Linh có đến thăm Lan cùng Nga và Hoa không? Vì sao?

.....
.....

5. Cô giáo và các bạn gửi lời chúc gì đến Lan?

.....
.....

Bài tập 3. Dựa vào Hội thoại 2 để xác định các thông tin sau đúng hay sai:

STT	Thông tin	Đúng	Sai
1	Liên là tên cô giáo dạy tiếng Việt cho Nu-nu.		
2	Nu-nu hiện đang là học sinh của cô giáo Liên.		
3	Các em học sinh Lào năm nay mới học được 2 tuần.		
4	Nu-nu tìm gặp cô giáo Liên vào ngày Nhà giáo Việt Nam 20-10.		
5	Nu-nu chắc chắn sẽ về thăm cô và các em Lào khóa sau.		

Bài tập 2. Dựa vào Hội thoại 2 để trả lời các câu hỏi sau:

1. Hội thoại diễn ra ở đâu?

.....
.....

2. Nu-nu về gặp cô giáo nhân dịp nào? Để làm gì?

.....
.....

3. Nu-nu đã chúc điều gì với cô giáo?

.....
.....

4. Nu-nu đã hỏi thăm cô giáo về điều gì?

.....
.....

5. Cô giáo đã hỏi thăm Nu-nu về điều gì?

.....
.....

HOẠT ĐỘNG 6

Thực hành hội thoại

Xây dựng hội thoại theo các tình huống dưới đây rồi thực hành theo cặp hoặc nhóm trước lớp.

Tình huống 1. Ông ngoại bạn Mai vừa qua đời vì tuổi cao sức yếu, bạn Lan đến thăm hỏi chia buồn.



.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tình huống 2. Nghe tin bạn Thu vừa bị tai nạn giao thông phải nằm viện, bạn Nam (học cùng lớp với Thu) đến thăm hỏi.



.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tình huống 3. Chị gái của Lan vừa mới sinh em bé. Lan cùng bố mẹ đến thăm hỏi chúc mừng gia đình chị gái.



.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tình huống 4. Biết tin bạn Linh vừa đạt giải Nhất cuộc thi Viết thư quốc tế UPU, cô giáo gọi điện thăm hỏi chúc mừng Linh.



.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

4. NGỮ PHÁP

4.1. LÝ THUYẾT

4.1.1. Cách nói lời thăm hỏi

a. Cách hỏi thăm sức khỏe

+ Cách 1:

Hỏi:	CN	+ có/ vẫn	+ khỏe	+ không/ chứ	?
Trả lời:	CN	+ (vẫn)	+ khỏe/ bình thường		.

Ví dụ:

A: Lâu rồi không gặp, cô có khỏe không ạ?

B: Cảm ơn em, cô bình thường. Còn em, dạo này em vẫn khỏe chứ?

A: Dạ, dạo này em vẫn khỏe cô ạ.

+ Cách 2:

Để hỏi thăm sức khỏe, tình hình công việc, cuộc sống của ai đó cũng có thể dùng mẫu câu "... thế nào?".

Ví dụ:

A: Chào anh, dạo này sức khỏe của anh thế nào?

B: Chào em, mấy hôm trước anh bị ốm quá nhưng giờ khỏi rồi. Mà từ lúc em chuyển công ty đến giờ anh chưa gặp lại. Thế công việc của em dạo này thế nào?

A: Dạ, công việc vẫn bình thường anh ạ.

b. Cách nói "... xin gửi lời...tới.../ Xin cho... gửi lời... tới..."

+ Cách nói "... xin gửi lời...tới.../ Xin cho... gửi lời... tới..." là cách nói lịch sự, dùng khi người nói muốn truyền đạt thông tin thăm hỏi, chúc mừng, chia buồn,... tới người nghe.

Ví dụ:

1. Em xin gửi lời chúc mừng ngày nhà giáo Việt Nam tới các thầy cô giáo.

2. *Xin cho* tôi gửi lời chia buồn tới gia đình anh chị.

+ Cấu trúc này cũng được dùng khi người nói muốn gián tiếp truyền đạt thông tin thăm hỏi, chúc mừng, chia buồn,... tới bên thứ ba thông qua người nghe.

Ví dụ:

1. Nghe nói mẹ cậu bị ốm. *Xin cho* tôi gửi lời hỏi thăm sức khỏe tới bác nhé!

2. Vì cô-vid, con không về Việt Nam được. *Bố cho* con gửi lời chúc mừng em An nhà mình đã thi đỗ đại học nhé!

4.1.2. Cách nói lời chúc mừng

a. *Chúc*

“*Chúc*” là cách nói lịch sự khi người nói muốn thể hiện mong ước điều may mắn, tốt đẹp cho người khác.

Ví dụ:

1. *Chúc* may mắn! *Chúc* hạnh phúc! *Chúc* sức khỏe!

2. *Chúc* buôn may bán đắt! *Chúc* con cháu đầy đàn! *Chúc* anh chị trăm năm hạnh phúc!

* Lưu ý: Trong giao tiếp có thể bỏ từ “*chúc*” nếu người nói có mối quan hệ thân thiết, ngang hàng hoặc trên vai với người nghe.

Ví dụ:

May mắn nhé! Trăm năm hạnh phúc nhé!

b. *Chúc mừng*

“*Chúc mừng*” là cách nói lịch sự, thể hiện sự chia sẻ niềm vui với người khác hoặc sử dụng như lời chúc trong những dịp lễ, tết, sự kiện quan trọng.

Ví dụ:

1. *Chúc mừng* năm mới! *Chúc mừng* ngày Nhà giáo Việt Nam!

2. *Chúc mừng* bạn đã đạt giải nhất trong cuộc thi này.

3. *Chúc mừng* sinh nhật!

4.1.3. Cách dùng cấu trúc “thế nào...cũng...”

Cấu trúc “thế nào ... cũng ...” thể hiện suy nghĩ/ dự đoán (khá chắc chắn) về một sự kiện sẽ diễn ra.

Cấu trúc:

Thế nào	+ CN	+ cũng	+ VN.
CN	+ thế nào	+ cũng	+ VN.

Ví dụ:

1. Đêm nay, bầu trời có nhiều ngôi sao sáng. *Thế nào* trời *cũng* nắng to vào ngày mai.
2. *Thế nào* anh ấy *cũng* đến. (= Chắc chắn anh ấy sẽ đến).
3. Trời *thế nào cũng* mưa vì tôi thấy rất nhiều mây đen. (= Trời chắc chắn sẽ mưa).

4.2. THỰC HÀNH

HOẠT ĐỘNG 8

Thực hành ngữ pháp

Bài tập 1. Đánh dấu thanh thích hợp vào các từ in đậm dưới đây:

- | | |
|---------------|---------------|
| 1. đại học | 5. phích nước |
| 2. Mĩ thuật | 6. ngọn thap |
| 3. Lịch sử | 7. lap xưởng |
| 4. khuyêt tât | 8. xuc xich, |

Bài tập 2. Điền dấu hỏi hoặc dấu ngã vào các chữ in đậm.

1. Đến nga ba, mỗi người đi một nga.
2. Mưa ra rích, rông ra mấy ngày đêm.
3. Sắp đến thị xa thì mưa xối xa.

4. Đang đói **la** lại đi uống nước **la**.

5. Nặng đến **nôi** bốn người khiêng không **nôi**.

6. Qua truyền hình, được biết quê hương và gia đình bạn chịu nhiều **tôn** thất trong trận **bao** vừa rồi, mình hết sức lo lắng. Xin **gửi** đến bạn và toàn **thê** gia đình niềm **cam** thông sâu sắc. Mong gia đình bạn nhanh chóng vượt qua khó khăn và **ôn** định cuộc sống.

Bài tập 3. Sử dụng cấu trúc "...xin gửi lời... tới...", "xin cho... gửi lời... tới..." và các cụm từ gợi ý để tạo thành câu hoàn chỉnh (theo mẫu).

Mẫu:

Con cháu/ chúc Tết/ ông bà

☞ Con cháu xin gửi lời chúc Tết tới ông bà.

1. Hiệu trưởng Trường Mầm non Hoa Mai/ chúc Tết Thiếu nhi/ các em học sinh

.....
.....

2. Thủ tướng Chính phủ/ thăm hỏi/ các chiến sĩ công an, bác sĩ và y tá/ tích cực/ công tác phòng chống dịch COVID

.....
.....

3. Bác sĩ/ thăm hỏi/ bệnh nhân

.....
.....

4. Gia đình tôi/ chia buồn/ gia đình bạn

.....
.....

5. Nhà trường/ chào mừng/ các em lưu học sinh

.....
.....

Bài tập 4. Dựa vào bức tranh để viết lời chúc mừng phù hợp (theo mẫu).

Mẫu:

Xin gửi lời chúc mừng tân gia tới anh chị! Chúc gia đình vạn sự bình an, tài lộc vô đầy nhà.

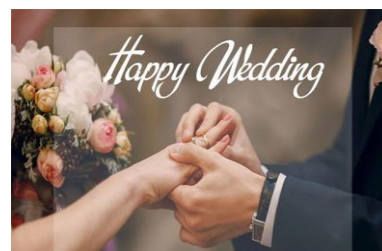
tân gia



1.

.....
.....
.....
.....

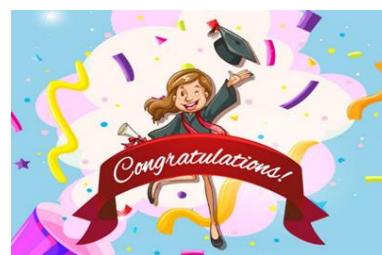
đám cưới



2.

.....
.....
.....
.....

đỗ đại học



3.

.....
.....
.....
.....

giành huy chương vàng



4.

.....
.....
.....
.....

tìm được việc làm



Bài tập 5. Sử dụng cấu trúc “thế nào... cũng” và các từ gợi ý để tạo thành câu hoàn chỉnh.

1. Họ/ kết hôn/ đầu năm tới

.....
.....

2. Anh ấy/ xin việc/ ở thành phố

.....
.....

3. Gia đình tôi/ đi tham quan/ Vịnh Hạ Long/ cuối tuần này

.....
.....

4. Vào tháng 10/ miền Trung/ có lũ lụt

.....
.....

5. Cô ấy/ đi học/ mượn/ xe/ hỏng

.....
.....

Bài tập 6. Viết lại các câu sau mà vẫn không làm thay đổi nghĩa của chúng:

1. Tôi chắc chắn sẽ đến thăm cậu vào cuối tuần này.

.....

2. Bệnh của cậu chắc chắn sẽ nhanh khỏi.

.....

3. Cô ấy chắc chắn sẽ làm việc ở Việt Nam.

.....

4. Tết Nguyên Đán năm nay, chắc chắn tôi sẽ về quê ăn Tết với ông bà.

.....

5. Anh ấy chắc chắn sẽ thành công.

.....

Bài tập 7. Ghép câu ở cột A với câu ở cột B cho phù hợp.

A
1. Chồng tôi đã ở Việt Nam được năm năm.
2. Hàng xóm nhà tôi vừa mới sinh con.
3. Mình nghe nói bạn mới được thăng chức.
4. Tình hình cô-vid ở Việt Nam đang rất phức tạp.
5. Thầy Tuấn mấy hôm trước bị ngã xe.
6. Hôm nay là Tết Thiếu nhi.

B
a. Dịch bệnh chỗ bạn thế nào rồi?
b. Chúc mừng bạn!
c. Thế nào anh ấy cũng biết cách nói lời chúc mừng thăm hỏi bằng tiếng Việt.
d. Chiều nay thế nào tôi cũng sẽ lên viện thăm cô ấy.
e. Bác xin gửi lời chúc chăm ngoan, học giỏi tới các cháu.
f. Hôm nay thầy ấy đã khỏe chưa?

Bài tập 8. Viết thêm thông tin để hoàn thành những câu sau:

1. Nghe tin con bác vừa mới đỗ đại học,
2. Bạn ấy mới khỏi ốm chưa thể đi chơi với chúng ta được
3. Vợ tôi nhầm muối i ốt là đường
4., tôi xin gửi lời chia buồn đến gia đình bạn.
5. Thế nào ngày mai cô ấy cũng nghỉ học
6. Tôi mới biết bạn chuyển nơi ở,

5. LUYỆN TẬP

5.1. LUYỆN ĐỌC

HOẠT ĐỘNG 9

Luyện đọc thành tiếng

Hội thoại

- Tuấn:** Bun-mi ơi, cô giáo và bọn mình đến thăm cậu đây.
- Bun-mi:** Ôi! Em chào cô, mình chào các bạn!
- Cô giáo:** Em thấy trong người thế nào rồi?
- Bun-mi:** Em đỡ mệt rồi nhưng vẫn còn đau nhức cô ạ.
- Tuấn:** Thế hôm qua xảy ra chuyện gì?
- Bun-mi:** Ah, cuối tuần được nghỉ học nên mình dọn dẹp nhà cửa. Khi đi vào phòng tắm, mình bị trượt chân ngã. Đau quá nên mình đi khám thì bác sĩ bảo mình bị bong gân.
- A-li-a-xay:** Bọn mình mang theo rất nhiều đồ cho cậu bồi bổ sức khỏe đấy! Có sữa, cam, táo và cả bánh nữa. Cậu chịu khó uống thuốc đều đặn và ăn uống đầy đủ đấy nhé! Thế nào cậu cũng chóng bình phục thôi.
- Cô giáo:** Chúc em nhanh khỏi bệnh để trở lại học tập cùng cô và các bạn!
- Bun-mi:** Dạ, cảm ơn cô và các bạn. Em cũng rất mong như thế ạ.

Bài đọc



Sự khác biệt trong văn hóa thăm hỏi giữa Việt Nam và Mỹ

Đi thăm người ốm

Khi đi thăm người ốm nằm viện, người Việt thường mua hoa quả, đường sữa kèm với chiếc “phong bì” để thể hiện sự quan tâm, muốn chia sẻ, giúp đỡ chút ít về tài chính cho gia đình người bệnh. Bạn bè, đồng nghiệp nếu bận việc không thể đến tận nơi sẽ thường gửi phong bì cho người khác đến hỏi thăm.



Người Mỹ đi thăm người ốm nằm viện thường mang theo hoa hoặc những món quà nhỏ như tạp chí, đĩa phim, đĩa nghe nhạc hoặc sách. Họ nghĩ rằng bệnh viện là nơi buồn tẻ nên họ cố gắng đem đến những món quà giúp người bệnh có thể cảm thấy thoải mái hơn.

Đến chơi nhà nhau

Khi mời khách đến nhà chơi hoặc dùng bữa, chủ nhà người Việt thường chuẩn bị sẵn tất cả đồ ăn, thức uống nên khách đến dùng bữa thường không cần phải mang theo gì cả. Bạn cũng có thể thoải mái mang theo con nhỏ đến chơi nhà người Việt mà không cần hỏi ý kiến chủ nhà. Nếu thân thiết, khi đến chơi nhà nhau người Việt có thể tự do đi lại quanh nhà thăm thú.

Nếu được mời đến dùng bữa tại nhà người Mỹ mà lại đi tay không thì bạn được cho là người bất lịch sự. Thông thường họ sẽ mang theo đồ uống (như rượu) hoặc đồ ăn, đồ tráng miệng đến cùng. Khách sẽ không tự tiện đi lại hay tự ý mở tủ lạnh khi chưa xin phép chủ nhà. Chủ nhà người Mỹ sẽ cảm thấy hài lòng nếu bạn nhắn tin xin phép họ trước khi mang theo con nhỏ hoặc thú cưng đến chơi nhà.

(Nguồn: *Sưu tầm và biên soạn*)

HOẠT ĐỘNG 10

Luyện đọc hiểu

Hội thoại

Bài tập 1. Đọc Hội thoại trên và chọn đáp án đúng:

1. Có bao nhiêu người tham gia Hội thoại trên?

- A. 2 B. 4 C. 3 D. 5

2. Bạn Bun-mi đi lên viện từ hôm nào?

- A. Thứ 4. B. Thứ 6. C. Thứ 5. D. Thứ 7.

3. Mọi người mang theo cái gì khi lên viện thăm Bun-mi?

- A. Phong bì. B. Truyện tranh. C. Tờ báo. D. Đồ ăn.

4. Trong câu “Thế nào cậu cũng chóng bình phục thôi.”, từ gạch chân có nghĩa là

- A. lâu. B. nhanh. C. từ từ. D. dần dần.

Bài tập 2. Đọc Hội thoại và trả lời các câu hỏi sau:

1. Cô giáo và các bạn lên bệnh viện để làm gì?

.....

.....

2. Vì sao Bun-mi phải lên viện?

.....

.....

3. Câu “Thế nào cậu cũng chóng bình phục thôi” có nghĩa là gì?

.....

.....

4. Trước khi ra về, cô giáo đã chúc gì tới Bun-mi?

.....

.....

Bài đọc

Bài tập 1. Dựa vào Bài đọc, hãy nêu những hành động phù hợp với văn hóa thăm hỏi của người Việt và người Mỹ.

Không cần mang gì khi đến thăm nhà người khác

mang phong bì đến thăm người bệnh

mang theo hoa hoặc những món quà nhỏ đến thăm người bệnh

mang theo đồ uống, đồ ăn, đồ tráng miệng đến nhà người khác thăm hỏi



người Việt



người Mỹ

đưa con nhỏ đi cùng khi thăm hỏi nhà người khác mà không cần báo trước

xin phép hỏi ý kiến chủ nhà trước khi mang người thân, thú cưng đi cùng đến thăm hỏi nhà người khác

Bài tập 2. Đọc Bài đọc và trả lời các câu hỏi sau:

1. Khi đi thăm hỏi người ốm, người Việt thường mang theo những thứ gì? Vì sao?

.....
.....

2. Khi đi thăm hỏi người ốm, người Mỹ thường mang theo những thứ gì? Vì sao?

.....
.....

3. Người Mỹ thường mang theo gì khi đến thăm nhà người khác?

.....
.....

4. Những việc làm gì được cho là bất lịch sự khi đến chơi nhà một người Mỹ?

.....
.....

5. Kể tên những việc mà bạn có thể thoải mái làm khi đến chơi nhà một người Việt Nam?

.....
.....

5.2. LUYỆN NGHE

HOẠT ĐỘNG 11 Luyện nghe hội thoại

Bài tập 1. Nghe và điền dấu thanh vào các tiếng trong đoạn hội thoại sau:

Nam: Chau chao ông ba a!

Ông: Chao chau!

Nam: Hôm nay la mừng một Tết, gia đình chau sang thăm hỏi và chúc Tết ông ba a!

Ba: Chau ngoan qua! Lai đây ba mừng tuổi nao.

Nam: Da, chau xin a! Năm moi, chau chuc ông ba manh khoe, an khang thinh vung!

Ông: Cam on chau! Ông cung chuc chau năm moi vui tuoi, gặp nhiều may mắn.

Ba: Ba chuc chau khoe manh, đạt nhiều thanh tích trong hoc tập.

Bài tập 2. Nghe và điền từ vào chỗ trống.

Gia Minh: An oi, hôm nay là(1) bạn có phải không?

An: Đúng rồi!

Gia Minh: Chúc mừng sinh nhật bạn! Thế tối nay bạn có(2) sinh nhật không?

An: Cảm ơn bạn. Năm nay vì dịch covid nên mình không tổ chức sinh nhật mà chỉ ăn(3) thôi.

Gia Minh: Thế ah! Mình có món quà tặng sinh nhật bạn này. Chúc bạn thêm tuổi mới xinh đẹp, khỏe mạnh và(4) nhé!

Gia Minh: Cảm ơn bạn nhiều nhé! Món quà đẹp quá!

Bài tập 3. Nghe đoạn hội thoại và chọn đáp án đúng cho các câu hỏi sau:

1. Bun-chăn đang gọi điện từ đâu?

- | | |
|---------------|---------------|
| A. Nhà. | B. Bệnh viện. |
| C. Kí túc xá. | D. Trường. |

2. Bun-chăn gọi cho mẹ để làm gì?

- | | |
|------------------------|-------------------------|
| A. Hỏi thăm sức khỏe. | B. Chúc mừng sinh nhật. |
| C. Hỏi thăm công việc. | D. Đáp án A và B. |

3. Mẹ Bun-chăn bị làm sao?

- | | |
|--------------|--------------|
| A. Đau tay. | B. Đau chân. |
| C. Đau lưng. | D. Đau đầu. |

4. Mẹ Bun-chăn hỏi thăm con về

- | | |
|--------------------------------|---------------------------------|
| A. ăn uống và học tập. | B. học tập và ăn ở. |
| C. ăn uống và làm quen bạn bè. | D. học tập và làm quen thầy cô. |

5. Câu nào sau đây không đúng?

- A. Đồ ăn ở quê hương của Bun -chăn cay hơn ở Việt Nam.
- B. Mẹ Bun-chăn bị đau chân và đã đi khám bệnh cách đây một tuần.
- C. Bun-chăn học cả buổi sáng và buổi chiều.
- D. Tiếng Việt hơi khó.

6. Nhân ngày sinh nhật mẹ, Bun-chăn đã chúc mẹ điều gì?

- A. Mạnh khỏe và vui vẻ.
- B. Chăm chỉ và hạnh phúc.
- C. Hạnh phúc và vui vẻ.
- D. Mạnh khỏe và thành công.

7. Mẹ Bun-chăn đã chúc con điều gì?

- A. Mạnh khỏe và vui vẻ.
- B. Chăm chỉ và vui vẻ.
- C. Hạnh phúc và mạnh khỏe.
- D. Chăm chỉ và thành công.

HOẠT ĐỘNG 12 Luyện nghe độc thoại

Bài tập 1. Nghe các bức thư thăm hỏi, chúc mừng và điền các thông tin tương ứng.

- 1. Địa điểm:
- Thời gian:
- Người viết:
- Người nhận:
- Lí do viết thư:
- Lời chúc mừng/ thăm hỏi:
-
- 2. Địa điểm:
- Thời gian:
- Người viết:
- Người nhận:
- Lí do viết thư:
- Lời chúc mừng/ thăm hỏi:
-

Bài tập 2. Nghe và trả lời các câu hỏi sau:

1. Cán bộ công an đến thăm hỏi người cao tuổi nhân dịp nào?

.....
.....

2. Các cán bộ công an đã đến thăm hỏi người cao tuổi ở đâu?

.....
.....

3. Bên cạnh lời thăm hỏi, các cán bộ công an còn tặng gì cho những người cao tuổi?

.....
.....

4. Hoạt động thăm hỏi người cao tuổi có ý nghĩa như thế nào?

.....
.....

Bài tập 3. Nghe và xác định các thông tin sau đúng hay sai:

STT	Thông tin	Đúng	Sai
1	Nguyễn Phú Trọng là Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Việt Nam.		
2	Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào gửi điện thăm hỏi Việt Nam vào đầu năm 2020.		
3	CHDCND Lào gửi điện thăm hỏi nhân dịp biết tin miền Trung Việt Nam gặp bão lũ.		
4	Tổng Bí thư, Chủ tịch nước CHDCND Lào cầu chúc Việt Nam nhanh chóng vượt qua khó khăn và người dân vùng lũ sớm ổn định lại cuộc sống.		

5.3. LUYỆN NÓI

HOẠT ĐỘNG 13 Luyện nói độc thoại

Nói về văn hóa chúc mừng, thăm hỏi ở quê hương bạn.

Gợi ý:

- Đất nước bạn thường chúc mừng thăm hỏi trong những dịp nào?
- Những lời chúc mừng thăm hỏi mà đất nước bạn thường dùng là gì?
- Khi chúc mừng thăm hỏi, bạn có mang theo quà không? Đó là gì?
- Bạn thấy việc chúc mừng thăm hỏi nhau có quan trọng không? Vì sao?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG 14 Luyện nói hội thoại

Các nhóm tự nghĩ ra các tình huống hội thoại khác nhau rồi thực hành hội thoại *Chúc mừng, thăm hỏi* trước lớp.

5.4. LUYỆN VIẾT

HOẠT ĐỘNG 15 Luyện viết chính tả

Nghe và viết bài chính tả sau:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

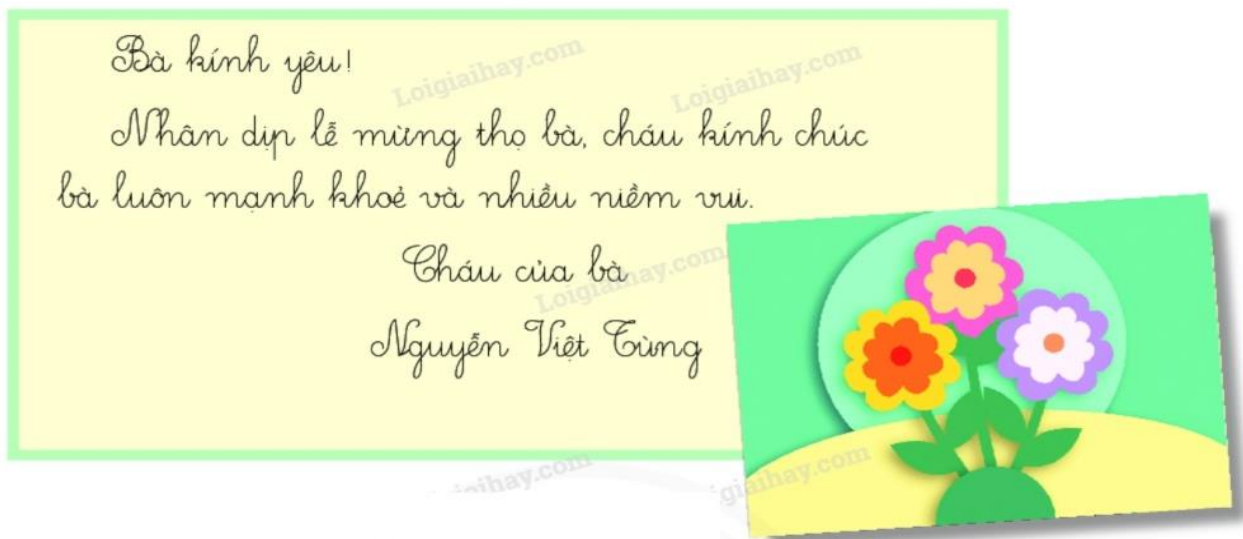
.....

.....

HOẠT ĐỘNG 16 Luyện viết đoạn văn

Nhìn ảnh và viết bưu thiếp chúc mừng, chia vui theo mẫu:

Mẫu: Viết bưu thiếp mừng thọ bà



1. Viết bưu thiếp chúc mừng sinh nhật



.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Viết bưu thiếp chúc mừng ngày Nhà giáo Việt Nam



.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Viết bưu thiếp chúc mừng ngày Phụ nữ Việt Nam



.....

.....

.....

.....

.....

.....

4. Viết bưu thiếp chúc mừng năm mới



.....

.....

.....

.....

.....

.....

Viết bài văn viết thư thăm hỏi.

Gợi ý:

+ Phần đầu thư:

- Địa điểm, thời gian.
- Lời chào/ lời xưng hô.

+ Phần nội dung bức thư:

- Mục đích, lí do viết thư.
- Thăm hỏi tình hình người nhận thư.
- Nói về tình hình của người viết thư.

+ Phần cuối thư:

- Lời chúc, lời hứa hẹn.
- Chữ kí, họ và tên người viết thư.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

6. THÔNG TIN CHO BẠN

Thói quen hỏi thăm

* Người Việt Nam thường có thói quen hỏi thăm/ gửi lời thăm hỏi người khác khi người khác gặp rủi ro, gặp những điều không mong muốn để thể hiện thái độ lịch sự và sự quan tâm của người nói với người nghe hoặc đối tượng được nhắc tới.

* Người Việt Nam cũng có thói quen thăm hỏi, chúc mừng/ gửi lời chúc mừng người khác vào những dịp đặc biệt (các ngày lễ, tết, các sự kiện vui mừng, quan trọng) trong cuộc sống để thể hiện sự quan tâm, chia sẻ và mong ước điều may mắn, tốt đẹp cho người khác.

* Nếu thăm hỏi người Việt Nam, bạn nên chú ý:

- + Bạn có thể thăm hỏi tại nhà hoặc tại bệnh viện.
- + Bạn có thể mang hoa hoặc quà đến thăm hỏi nhưng không phải là hoa huệ, hoa cúc vì những loài hoa này thường dùng để ở ban thờ.
- + Nếu thăm người phụ nữ sinh, nên chờ khoảng 1 tháng sau sinh.
- + Nếu thăm gia đình có trẻ nhỏ, khi khen em bé nên thêm từ “trộm vía” ở đầu câu.
- + Nếu thăm hỏi chia buồn thì nên ăn mặc giản dị, kín đáo, quần áo tối màu, không trang điểm đậm, mặc quần áo sặc sỡ.

Thành ngữ, tục ngữ

– Lời nói không mất tiền mua

Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau.

– Thương người như thể thương thân.

– Bán anh em xa mua láng giềng gần.

HỎI THĂM

Dreamer

(Điệp khúc)

Chẳng mấy khi gặp nhau.

Em muốn hỏi han vài câu.

Em sống những đêm trong lành cùng trăng cùng trời đầu đội non xanh.
Phía bên đồi hoa.

Trông có dáng ai vừa qua.

Thương lắm tiếng yêu gieo mầm, đợi mai, lòng mình, vượt ngàn âu lo sẽ
thương một người.

(Rap)

Ngắm bầu trời hôm qua sao mà xanh biếc thế. Như thấy nắng Đà Lạt dù
ngồi quanh chiếc ghế. Mới hôm nào còn thức năm canh kiệt quệ. Sao cứ thấy đưa
trẻ ở trong anh thiệt tẻ. Bất chợt em hỏi thăm, wow! Có vài từ thôi sao như hoa
đâm chồi. Ngây ngô trở lại với con tim rồi. Bao nhớ thương khô cần được nhuộm
màu giọng em thanh khiết. Say giấc chiêm bao như nghe tiếng sáo ca. Cười trong
lòng rộn rã như là pháo hoa. Em bảo anh ghé chơi em một hôm. Cho anh xin 1
vé không khứ hồi được không. Anh đùa thôi, cảm ơn em nhé! Em dạo này sao
rồi còn tơ vương xen kẽ. Lúc trước gửi icon rồi bỗng dưng "xem" nhẹ mà. Anh
thấy mình ngày đó sao mà thất lòng nhẹ dạ.

Cho anh xin tiếng cười tô nắng chuyện mình xa. Cho anh xin vài phút cố
gắng viết tình ca. Cho anh xin gói chăn ngủ hết một êm đêm. Và cho anh xin căn
phòng lạnh lẽo thêm nhiệm màu. Khuôn lịch đêm ngày tháng buồn đợi nắng
mai. Đoán anh hết thương ai chắc chắn là đoán sai. Cuộn tròn dưới chăn mềm
anh vui thân tránh đông. Em dù thân nhỏ bé vẫn như nắng trên cánh đồng.

Em ơi đừng yêu như cách của người đương thời. Mang cái tôi quá lớn để
ngạnh ương đòi. Có những điều giản đơn mà đôi khi mình quên mất. Hỏi thăm
nhau vài câu người ở lại cũng vài hôm được êm giấc. Mai mình trở lại với cuộc
chiến của riêng mình. Tiếc nuối vẫn còn đó nhưng sẽ giữ cho riêng mình. Hạnh
phúc vẫn còn có hay chia đôi nửa riêng mình. Hỏi thăm nhau được rồi ngày vui
nhỏ của riêng mình.

PHỤ LỤC BÀI NGHE

BÀI 13. NHÀ HÀNG

5.2. LUYỆN NGHE

HOẠT ĐỘNG 11 Luyện nghe hội thoại

Bài tập 1.

- Lâm: Anh Quang ơi, tối nay **đi ăn ốc** Chợ đêm với em đi!
- Quang: Ý kiến hay quá! Thời tiết này mà ăn ốc thì **không còn gì bằng!**
- Lâm: Em biết một **quán ốc** mới mở, em nghĩ rất hợp với sở thích của anh đấy! Quán này **không chỉ** ngon **mà còn** rẻ bất ngờ luôn
- Quang: Vậy tối nay anh em mình **khám phá** nhé! 8 giờ tối nay được không?
- Lâm: Đi sớm chút đi, quán đấy **đông khách** lắm, mình đến muộn sẽ không còn chỗ đâu.
- Quang: **7 giờ 30 phút** anh qua đón nhé!
- Lâm: Vâng, hẹn gặp lại nhé!

Bài tập 2.

- Hoa: Alo, Mai à? Ngày nghỉ cuối tuần đầu tiên trôi qua nhanh quá, hôm nay tớ làm xong hết bài rồi, mai bạn có rảnh không?
- Mai: Hôm nay tớ dọn nhà cùng bố mẹ và gửi đồ cho chị gái nên sáng mai tớ mới làm xong bài tập. Chiều mai tớ rảnh rồi. Mình gặp nhau đi!
- Hoa: Ngày mai đi ăn bánh tôm với tớ đi! Cậu nhớ bánh tôm gần rạp chiếu phim không? Bây giờ quán đó còn có thêm nhiều món ăn vặt khác nữa như nem chua rán, bánh bột lọc, hấp dẫn lắm!
- Mai: Vậy à! Lâu lắm rồi bọn mình chưa ăn ở đấy! Thế quán đó có thay đổi gì không?
- Hoa: Không, vẫn chỉ là quán cóc ven đường thôi nhưng đông khách lắm. Ngày mai 15 giờ kém 15 tớ sẽ bắt đầu từ nhà đi, cậu nhớ hẹn nhé!
- Mai: Tớ nhớ rồi, tạm biệt cậu, hẹn gặp lại vào ngày mai!

Bài tập 3.

Thay thế

- Phục vụ: Thưa ông, ông dùng gì ạ?
- Khách: Anh cho tôi một đĩa cải xào và một đĩa thịt kho
- Phục vụ: Vâng thưa ông, xin ông đợi một chút, tôi sẽ vào bếp nấu ạ.
- Khách: Ồ, thế ra anh cũng là đầu bếp luôn à?
- Phục vụ: Dạ tôi chỉ làm thay thôi ạ, vị đầu bếp đã được đưa đi cấp cứu từ sáng do sơ ý ném nhầm một món xào nào đó trong bếp ạ.

HOẠT ĐỘNG 12 Luyện nghe độc thoại

Bài tập 1.

Được mệnh danh là nhà hàng đẹp nhất thế giới, I-tha-a là nhà hàng nằm ở dưới biển Ấn Độ Dương. Nhà hàng được thiết kế như một thủy cung với nội thất đẹp, sang trọng. Bao quanh nhà hàng là những tấm kính giúp thực khách có thể ngắm nhìn được toàn cảnh các động vật biển xung quanh. Du khách đến đây không chỉ được thưởng thức đồ ăn ngon như tôm hùm hay trứng cá muối mà còn được chiêm ngưỡng những dải san hô đầy màu sắc và muôn ngàn loài cá dưới đại dương.

Bài tập 2.

Nhà hàng Bam- bô (Bambo) tại khu nghỉ dưỡng Đại Lải, tỉnh Vĩnh Phúc là một nhà hàng đặc biệt. Nhà hàng này có kiến trúc rất độc đáo và mang ý nghĩa to lớn về môi trường xanh và sự phát triển bền vững. Nhà hàng có không gian gần gũi với môi trường, thực khách vừa có thể thưởng thức các món ăn, lại vừa có thể cảm nhận được sự mát mẻ, thoáng đãng, trong lành của gió, nước, cây.

Nhà hàng Bam-bô được tạo nên từ vật liệu chính là tre tự nhiên, các cây tre được đan vào nhau tạo thành hai bộ cánh uốn cong giống như cánh chim hạc bay trên mặt hồ nước. Ngoài ra, nhà hàng còn được bao quanh bởi những tấm đá cẩm thạch cùng mặt nước mát xanh của hồ. Vào buổi tối hoặc ban đêm, du khách thấy nhà hàng lung linh giống như một viên ngọc nổi giữa mặt nước.

Nhâm nhi rượu vang, thưởng thức ẩm thực phương Đông trong không gian đất trời rộng mở tại đây sẽ là trải nghiệm không thể quên đối với mỗi thực khách.

Bài tập 3.

Những quy tắc sử dụng khăn ăn khách sạn

1. Mở khăn ăn: Mỗi khách sạn sẽ có một cách **gấp khăn ăn** (1) khác nhau. Tùy theo cách gấp khăn mà bạn phải **quan sát kĩ** (2) trước khi mở khăn, để không phải giũ khăn làm ảnh hưởng đến những người **xung quanh** (3). Nếu khăn ăn có kích thước nhỏ thì bạn nên mở hết khăn, còn khăn ăn có kích thước to thì bạn nên mở một nửa khăn thôi.
2. Vị trí đặt khăn ăn: khăn ăn khi sử dụng thường **đặt trên đùi** (4) cao hơn đầu gối một chút. Ngoài để lên đùi ra thì **quấn khăn** (5) vào tay, nhét vào cổ áo là điều rất kị trong khi ăn tiệc ở nhà hàng.
3. Sử dụng khăn ăn: khăn ăn thường sử dụng để tránh đồ ăn rơi vãi **lung tung** (6) và để giữ vệ sinh sạch sẽ quần áo, miệng, tay. Vì thế bạn nên nhớ tránh dùng khăn ăn để **lau nước đổ** (7) hay các vết bẩn bám trên bàn.

Bạn hãy nhớ các quy tắc trên để trở thành người **văn minh lịch sự** (8) trong các buổi tiệc nhé!

5.4. LUYỆN VIẾT

HOẠT ĐỘNG 15

Luyện viết chính tả

Những quy tắc ăn uống thú vị của một số nước trên thế giới

Chi-lê: Ở Chi-lê, bạn phải sử dụng dao nĩa một cách thành thạo vì ăn bằng tay bị coi là không tôn trọng người khác.

Bồ Đào Nha: Khi ăn ở đất nước này, bạn đừng bao giờ hỏi xin muối hay tiêu nếu chúng chưa có trên bàn. Yêu cầu gia vị giống như việc xúc phạm người đầu bếp. Hơn nữa, người Bồ Đào Nha rất tự hào về ẩm thực của họ.

Nhật Bản: Đũa là một vật rất quan trọng trong bữa cơm hàng ngày ở Nhật. Quy luật sử dụng đũa khá khắt khe. Ví dụ như đặt đôi đũa lên phía bên phải miệng bát là nghi lễ trong đám tang. Vì vậy, bạn chớ làm thế khi đi ăn tại Nhật Bản.

BÀI 14. MUA SẴM

14.5.2. LUYỆN NGHE

HOẠT ĐỘNG 11 Luyện nghe hội thoại

Bài tập 1.

- Khách hàng: Alo! Cho hỏi đây có phải cửa hàng Điện máy xanh không ạ?
Cửa hàng: Vâng, cửa hàng Điện máy xanh xin nghe!
Khách hàng: Tôi muốn hỏi về phiếu bảo hành tủ lạnh tôi mới mua hôm qua tại cửa hàng.
Cửa hàng: Quý khách xin vui lòng cho tôi biết tên và số điện thoại.
Khách hàng: Tôi tên là Nguyễn Minh Chính. Điện thoại là 0971608468.
Cửa hàng: Vâng, anh Chính có địa chỉ ở tổ 18, khu 1, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội đúng không ạ?
Quý khách: Đúng rồi! Cửa hàng cho tôi hỏi phiếu này có giá trị bảo hành đến 2 năm kể từ ngày mua phải không?
Cửa hàng: Vâng! Tủ lạnh anh mua có giá 8.590.000 đồng và được bảo hành từ ngày 17 tháng 2 năm 2021 đến 16 tháng 2 năm 2023. Nếu lỗi do nhà sản xuất, cửa hàng cam đoan sửa chữa, thay thế miễn phí cho anh ạ.
Quý khách: Khi đi bảo hành, tôi cần mang theo những thứ gì?
Cửa hàng: Anh cầm theo phiếu bảo hành này và cầm theo cả thẻ căn cước công dân ạ. Anh giữ phiếu không rách nát, gạch xóa và có chữ ký của nhân viên bán hàng là được.
Quý khách: Xin cảm ơn cửa hàng đã tư vấn.

Bài tập 2.

- Người bán: Xin kính chào quý khách, anh chị mua đồ xong chưa ạ!
Người mua: Vâng, đồ chúng tôi mua xong rồi, anh có thể thanh toán cho chúng tôi.
Người bán: Anh chị cho tôi biết thông tin về tên, điện thoại và địa chỉ để tôi ghi vào hóa đơn thanh toán ạ.

- Người mua: Nguyễn Văn Khoa ở Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, điện thoại liên hệ: 0939622819.
- Người bán: Anh chị đã mua 4 vỉ sữa chua với giá 25.000/vỉ, thành tiền 100.000 đồng; 2 gói bánh gạo với giá 20000/ gói, thành tiền: 40000; 1 chai dầu gội có giá 60.000 đồng; 10 quyển vở với giá 4000/quyển, thành tiền 40000 đồng. Anh chị còn mua sản phẩm gì nữa không ạ?
- Người mua: Không, của tôi hết tất cả bao nhiêu ạ?
- Người bán: Của anh tất cả hết 240000 đồng. Hàng hóa và hóa đơn của anh chị đây ạ.
- Người mua: Cảm ơn cửa hàng.
- Người bán: Tạm biệt quý khách, rất mong lần sau anh chị lại đến mua hàng ạ.

Bài tập 3.

- Mai-pheng: Hà ơi, hôm nay cậu rảnh không?
- Hà: Có chuyện gì đấy, Mai-pheng?
- Mai-pheng: Tớ muốn rủ cậu đi mua một ít đồ dùng. Tớ mới sang Việt Nam, chưa đi nhiều nên không biết chỗ mua.
- Hà: Thế cậu muốn tìm mua gì?
- Mai-pheng: Tớ muốn mua đồ dùng sinh hoạt như khăn mặt, bàn chải, dép đi trong nhà, cả quần áo, giày, tất, khăn, găng tay,...nữa. Nghe nói mùa đông ở Việt Nam lạnh lắm phải không?
- Hà: Đúng rồi, những đồ cậu cần thì ở chợ và siêu thị đều bày bán rất nhiều. Cậu muốn mua ở đâu?
- Mai-pheng: Đồ ở siêu thị thì đắt hơn đồ ở chợ nhưng hàng hóa đảm bảo nguồn gốc. Mà không có chuyện nói thách. Thế cậu thường mua ở đâu?
- Hà: Ở chợ cũng có nhiều hàng chất lượng lắm, tùy cửa hàng thôi. Tớ mua ở mọi nơi: siêu thị, cửa hàng trên phố, chợ cóc, quán hàng rong, quán vỉa hè,...
- Mai-pheng: Thật thú vị! Khi nào có thời gian Hà nhớ đưa mình đi khám phá các chỗ mua sắm ở chỗ mình nhé. Còn chiều nay thì mình đi siêu thị trước đã.

Bài tập 1.

Chợ hoa Quảng Bá là một trong những chợ hoa lớn nhất Hà Nội. Thông thường, chợ chỉ họp vào khoảng nửa đêm đến 4 giờ sáng, nhưng những ngày cận tết thì sẽ họp từ sáng đến tối. Do đó, du khách có thể ghé qua bất cứ lúc nào. Chợ hoa này chỉ cách trung tâm Hà Nội khoảng 5km, nằm ngay trên đường Âu Cơ. Nơi đây là đầu mối cung cấp hoa tươi lâu đời nhất cho Thủ đô và các vùng lân cận. Hoa ở đây được đưa đến từ các làng hoa ven đô nổi tiếng. Nhờ vậy, chợ hoa luôn đông đúc người mua kẻ bán, những người thưởng hoa, thường không khí Tết đang về, khiến cho khung cảnh chợ hoa thêm phần sôi động và náo nhiệt.

Bài tập 2.

Tham quan chợ Việt là một trong những lịch trình không thể thiếu của du khách quốc tế khi đến Việt Nam. Đi chợ là cách để du khách hiểu hơn về đời sống, văn hóa Việt Nam và giao lưu, trò chuyện với người bản xứ. Ngoài việc mua được những loại thực phẩm tươi ngon ở những khu chợ nhỏ, những người bán hàng ở đây luôn đem lại cho du khách cảm giác gần gũi, thân quen. So với siêu thị, chợ có thể ồn ào, chật chội, bụi bặm hơn nhưng lại mang những nét đẹp văn hóa đặc trưng của người Việt với nhiều sắc màu, âm thanh. Thật vui và ấm áp khi mỗi lần đến chợ, những người bán hàng nhận ngay ra mình và biết mình cần gì để phục vụ nhanh chóng. Khách hàng luôn được họ chào đón bằng nụ cười và lời hỏi thăm rất cởi mở, thân thiện. Chợ ở Việt Nam có rất nhiều điều thú vị, bất kì khu chợ nào ở Việt Nam du khách cũng có thể mua được đủ thứ, từ quần áo, túi xách, đồ lưu niệm đến thức ăn, hàng tạp hóa. Nhưng người bán hàng ở chợ Việt Nam thân thiện và kiên nhẫn. Họ sẵn sàng lục tung cả quầy hàng để chiều lòng khách. Cho dù sau đó, khách hàng không ưng ý món hàng nào cả thì họ vẫn nở nụ cười thân thiện với lời chào “hẹn gặp lại lần sau”.

5.4. LUYỆN VIẾT

Chợ Tết là những phiên chợ họp vào dịp tết, phục vụ nhu cầu mua sắm, chuẩn bị cho ngày Tết. Chợ Tết được diễn ra nhiều nơi từ các đô thị cho tới vùng

nôn thôn, đến các vùng núi rừng, vùng cao cho đến hải ngoại. Chợ Tết cũng là một trong những phong tục vui xuân của người Việt Nam, người ta đi chợ Tết là để cầu duyên, cầu tài lộc, mua may bán đắt. Vào những ngày này, các chợ sẽ bán hàng suốt đêm và đi chợ Tết đêm là một trong những thú vui đặc biệt của người Việt. Kèm theo các chợ mua bán ngày giáp tết đông đúc, nhiều nơi còn tổ chức các hội chợ, chợ hoa nhằm trưng bày sản phẩm và vui xuân.

BÀI 15. GỌI ĐIỆN THOẠI

5.2. LUYỆN NGHE

HOẠT ĐỘNG 11 Luyện nghe hội thoại

Bài tập 1.

- Mai: Xin chào, tôi muốn gọi điện thoại quốc tế.
- Tổng đài: Vâng, cô tên gì? Cô muốn gọi đi đâu?
- Mai: Tôi là Mai. Tôi muốn gọi cho bạn tôi, ở Anh.
- Tổng đài: Cô chọn hình thức thanh toán nào?
- Mai: Tôi sẽ trả tiền mặt.
- Tổng đài: Xin vui lòng cho tôi biết tên và số điện thoại của người nhận?
- Mai: Vâng, tôi muốn gọi cho người nhận là Bà Pau-la, số điện thoại là 679 982.
- Tổng đài: Cô đánh vần lại tên người nhận được không?!
- Mai: P- A-U-L-A.
- Tổng đài: Cô hãy đợi một chút nhé, cuộc gọi đang được kết nối....
(nói với đầu dây bên kia)
- Xin chào! Đây có phải bà Pau-la không ạ! Chúng tôi gọi từ Việt Nam. Có một người bạn tên Mai muốn nói chuyện với bà. Bà sẵn lòng nghe máy không ạ? ...Vâng! Cô ấy đây, cô Mai.
- Mai: Cảm ơn anh.
(quay sang nói chuyện với đầu dây bên kia) Xin chào Pau-la!

Bài tập 2.

- Jim-my: Xin hỏi, đây có phải số của bạn Hồng không ạ?
- Bố Hồng: Đúng rồi! Cháu là ai?
- Jim-my: Dạ! Cháu là Jim-my, bạn học cùng lớp với Hồng ạ. Cho cháu xin hỏi, ai đang nghe máy đây ạ?
- Bố Hồng: Bác là bố của Hồng. Cháu tìm Hồng có chuyện gì không?

Jim-my: Vâng, cháu muốn gặp Hồng để trao đổi về chuyến tham quan Vịnh Hạ Long vào tuần tới của lớp bọn cháu ạ.

Bố Hồng: Hồng lại vừa đi chợ rồi. Khi nào Hồng về bác sẽ bảo nó gọi điện thoại lại cho cháu nhé!

Jim-my: Vâng, cháu cảm ơn bác! Cháu chào bác ạ.

Bài tập 3.

Khách hàng: A lô! Đây có phải số 18001091 của tổng đài Vi-na-phone không ạ?

Tổng đài: Vâng! Tổng đài Vi-na-phone xin nghe!

Khách hàng: Tôi muốn cài đặt dịch vụ điện thoại trả trước ạ.

Tổng đài: Xin chị cho tôi biết quý danh và địa chỉ.

Khách hàng: Tôi tên là Nguyễn Mai Trang, địa chỉ ở số nhà 68, ngõ 201 phường Trung Vương, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Xin anh tư vấn.

Tổng đài: Dạ, hiện tại đang có gói V90 với ưu đãi 10GB data tốc độ cao, không giới hạn truy cập tốc độ thường. Ngoài ra gói cước V90 còn miễn phí cho quý khách 100 phút nội mạng ạ.

Khách hàng: Phí dịch vụ cụ thể thế nào anh?

Tổng đài: Gói V90 có phí cước là 50000 đồng/ tháng.

Khách hàng: Ừ, vậy cho tôi đăng kí gói cước V90.

Tổng đài: Cảm ơn quý khách, nhân viên bên công ty chúng tôi sẽ sớm gọi lại và hướng dẫn anh cài đặt gói cước V90 cụ thể hơn. Xin chào quý khách!

HOẠT ĐỘNG 12 Luyện nghe độc thoại

Bài tập 1.

Gọi điện thoại là hình thức giao tiếp nhanh và tiện lợi khi bạn không có điều kiện gặp mặt trực tiếp. Tuy vậy, giao tiếp qua điện thoại cũng cần đến sự khéo léo, ứng xử thông minh, truyền đạt nội dung hiệu quả giữa người nghe và người gọi.

Khi phải gọi điện thoại đến người lạ, đối tác kinh doanh hay khách hàng tiềm năng, bạn nên nhanh chóng giới thiệu danh tính và mục đích của cuộc gọi. Sau đó, bạn cần hỏi người nhận có thể tiếp tục cuộc nói chuyện được hay không. Nếu người nghe đang bận, bạn có thể xin thời gian rảnh của họ để tiện cho việc gọi lại... Khi gọi điện cho người khác bạn cần lưu ý về thời gian. Có những khoảng thời gian như giờ nghỉ trưa, buổi tối không nên gọi điện thoại công việc. Vào thời điểm này, người nhận thường khó chịu vì bị làm phiền trong lúc đang nghỉ ngơi.

Bài tập 2.

Trong ngày 16/ 10/ 2021 sắp tới, mạng Mô-bai-phôn sẽ diễn ra chương trình khuyến mại với mức ưu đãi 50% giá trị thẻ nạp áp dụng trên phạm vi toàn quốc, trong đó: 25% giá trị thẻ nạp được cộng vào tài khoản khuyến mại nội mạng và 25% cộng vào tài khoản khuyến mại ngoại mạng. Chương trình khuyến mại của Mobilephone ngày 16/ 10/ 2021 chỉ áp dụng cho các thuê bao di động trả trước và nhận được tin nhắn này. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ: 18001090.

5.4. LUYỆN VIẾT

HOẠT ĐỘNG 15

Luyện viết chính tả

Nghe và gọi điện thoại là một trong những kỹ năng cơ bản đối với một nhân viên văn phòng ở công ty Nhật. Trong đó, việc gọi bằng số di động cho khách hàng cũng có những quy tắc tương chừng như ai cũng biết, nhưng nếu bạn không lưu ý và bất cẩn khi thực hiện nó thì có thể làm mất lòng khách hàng và gây tổn hại đến uy tín công ty bạn.

Về nguyên tắc thì chỉ nên gọi điện trong khung giờ hành chính, tránh các khung giờ sáng sớm, đêm muộn, giờ nghỉ trưa của công ty đối tác. Ngoài giờ làm việc hoặc giờ nghỉ trưa, nếu không phải việc khẩn cấp thì bạn nên cân nhắc việc liên lạc qua mail hoặc gọi lại vào một ngày khác. Nếu là việc khẩn cấp cần phải liên lạc ngay thì đừng quên mở đầu bằng mẫu câu như: “Thành thật xin lỗi vì tôi đã làm phiền anh/ chị vào sáng sớm/ đêm muộn”.

BÀI 16. CHÚC MỪNG THĂM HỎI

5.2. LUYỆN NGHE

HOẠT ĐỘNG 11 Luyện nghe hội thoại

Bài tập 1.

- Nam: Cháu chào ông bà ạ!
- Ông: Chào cháu!
- Nam: Hôm nay là mừng một Tết, gia đình cháu sang thăm hỏi và chúc Tết ông bà ạ!
- Bà: Cháu ngoan quá! Lại đây bà mừng tuổi nào.
- Nam: Dạ, cháu xin ạ! Năm mới, cháu chúc ông bà mạnh khỏe, an khang thịnh vượng!
- Ông: Cảm ơn cháu! Ông cũng chúc cháu năm mới vui tươi, gặp nhiều may mắn.
- Bà: Bà chúc cháu khỏe mạnh, đạt nhiều thành tích trong học tập.

Bài tập 2.

- Gia Minh: An ơi, hôm nay là sinh nhật bạn có phải không?
- An: Đúng rồi!
- Gia Minh: Chúc mừng sinh nhật bạn! Thế tối nay bạn có tổ chức sinh nhật không?
- An: Cảm ơn bạn. Năm nay vì dịch cô-vid nên mình không tổ chức sinh nhật mà chỉ ăn liên hoan trong gia đình thôi.
- Gia Minh: Thế ah! Mình có món quà tặng sinh nhật bạn này. Chúc bạn thêm tuổi mới xinh đẹp, khỏe mạnh và gặp nhiều may mắn nhé!
- An: Cảm ơn bạn nhiều nhé! Món quà đẹp quá!

Bài tập 3.

- Bun-chăn: A lô! Mẹ ah, con là Bun-chăn đây. Mẹ đang ở nhà chứ?
- Mẹ: Chào con Bun-chăn. Mẹ đang xem ti vi ở nhà đây. Con vừa đi học về ah?
- Bun-chăn: Vâng a. Con học cả ngày, giờ mới xong mẹ ạ. Con đang ở kí túc xá. Hôm nay là sinh nhật mẹ nên con gọi điện để chúc mừng sinh nhật mẹ.

Mẹ: Cảm ơn con! Thế dạo này việc học của con thế nào rồi?
Bun-chăn: Dạ, con sang đây được gần 1 tháng, cũng quen với thầy cô và các bạn ở đây rồi ạ. Mẹ ơi! Mẹ dạo này vẫn khỏe chứ? Mẹ còn bị đau chân nữa không?
Mẹ: Mẹ khỏe. Tuần trước mẹ có đi bệnh viện và bác sĩ cho mẹ thuốc uống để đỡ đau chân rồi con ạ. Con ở Việt Nam ăn uống thế nào?
Bun-chăn: Con ăn uống vẫn bình thường mẹ ạ. Nhưng món ăn Việt Nam không cay như ở nước mình. Mẹ ơi, tiếng Việt khó lắm nhưng con sẽ cố gắng học thật giỏi. Thầy cô và các bạn cũng giúp con rất nhiều trong học tập. Mẹ đừng lo nhé!
Mẹ: Uh, con cố gắng nhé! Mẹ chúc con khỏe mạnh, chăm chỉ học hành và thật vui vẻ!
Bun-chăn: Dạ, con cảm ơn mẹ! Con chúc mẹ sinh nhật vui vẻ! Chúc mẹ mạnh khỏe, hạnh phúc và có nhiều thành công trong công việc.

HOẠT ĐỘNG 12 Luyện nghe độc thoại

Bài tập 1.

1. *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 9 năm 2021*

Hoàng Oanh thân mến!

Sáng nay, nghe trên đài truyền hình, tớ mới biết áp thấp nhiệt đới mạnh lên thành bão số 8 và lại lần nữa đi qua quê cậu nên mình liền viết thư hỏi thăm.

Đầu tiên, cho tớ gửi lời hỏi thăm sức khỏe đến gia đình cậu nhé! Con bão vừa qua có làm quê hương cậu thiệt hại nặng nề lắm không? Tình hình gia đình cậu thế nào? Nhà cậu có bị ngập không? Đồ đạc có bị cuốn trôi nhiều không? Ở miền Nam, chỗ mình thi thoảng cũng có mưa to nhưng không bão lũ như quê cậu. Mình rất lo lắng cho cậu và gia đình. Không chỉ mình đâu, cả nước đều đang hướng về miền Trung bão lũ, rất nhiều cá nhân, tập thể đang tìm cách viện trợ lương thực, thực phẩm, tiền bạc vào miền Trung đấy. Cậu cố gắng lên nhé!

Mình cầu chúc cho quê hương và gia đình cậu mau chóng vượt qua khó khăn này và phục hồi nhé! Hãy tin cho mình biết để sẻ chia phần nào sự lo lắng, buồn rầu với cậu.

Bạn của cậu

Minh Anh

2.

Hà Nội, ngày 08 tháng 2 năm 2007

Lan thân thương!

Hôm nay đến lớp, cô giáo báo tin mẹ bạn mới qua đời mà mình và cả lớp đều bàng hoàng nên vội viết thư thăm hỏi bạn.

Lan ơi, kể từ khi bạn cùng gia đình chuyển vào Nam sinh sống và học tập, chúng mình chỉ có thể liên lạc với nhau qua điện thoại. Nghe tin mẹ bạn mất mình thương quá! Bạn đau lòng lắm phải không? Sức khỏe hiện tại của bạn thế nào? Mình rất lo lắng sợ bạn đau buồn quá mà không chịu ăn uống gì. Việc mất đi người thân trong gia đình quả là một nỗi mất mát quá lớn không gì bù đắp nổi. Mình ước gì được ở bên cạnh bạn và ôm bạn thật chặt lúc này.

Vì ở xa, nên mình chỉ có thể gửi lời chia buồn sâu sắc tới bạn và toàn thể gia đình. Mong bạn sớm vượt qua nỗi đau để tiếp tục cuộc sống với bố và em trai nhé! Thương bạn!

Bạn thân của bạn

Hà Linh

Bài tập 2.

Nhân kỷ niệm 27 năm Ngày quốc tế người cao tuổi (01/ 10/ 1991 - 01/ 10/ 2018), vừa qua, Đoàn Thanh niên và Hội Phụ nữ Công an thành phố Cẩm Phả phối hợp với Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đến thăm hỏi, động viên người cao tuổi tại Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh.

Cán bộ, chiến sỹ công an 2 đơn vị đã ân cần thăm hỏi tình hình sức khỏe, cuộc sống sinh hoạt thường ngày của người cao tuổi đang được chăm sóc; trao 100 suất quà, trị giá 20 triệu đồng tặng người cao tuổi đang sinh sống tại Trung tâm. Đây là hoạt động ý nghĩa của cán bộ, chiến sỹ Công an TP Cẩm Phả và TP Uông Bí nhằm động viên người cao tuổi neo đơn, không nơi nương tựa tiếp tục sống vui, sống khỏe, sống có ích.

Bài tập 3.

Được tin các cơn bão số 6 và số 7 gây ra nhiều thiệt hại tại các tỉnh miền Trung nước ta, ngày 19/10/2020, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước CHDCND Lào Bounnhang Vorachith gửi điện thăm hỏi tới Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng.

Bức điện có đoạn viết: “Tôi rất lo lắng được tin liên tiếp các cơn bão số 6 và số 7 đổ bộ vào các tỉnh miền Trung của Việt Nam, đã và đang gây ra nhiều thiệt hại nặng nề về người và tài sản. Thay mặt Đảng, Nhà nước và nhân dân các dân tộc Lào, tôi xin gửi tới đồng chí, và qua đồng chí gửi tới Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam anh em và các gia đình bị ảnh hưởng lời thăm hỏi chân thành và sâu sắc nhất. Tôi tin tưởng rằng, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, Nhà nước Việt Nam và sự quan tâm của đồng chí, đất nước Việt Nam anh em sẽ sớm vượt qua khó khăn hiện nay, sớm ổn định cuộc sống của nhân dân tại các vùng bị ảnh hưởng. Đảng, Nhà nước và nhân dân Lào luôn ở bên cạnh Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam anh em trong thời điểm khó khăn này và luôn đề cao truyền thống quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện giữa Lào và Việt Nam”.

5.4. LUYỆN VIẾT

HOẠT ĐỘNG 15

Luyện viết chính tả

Ở Việt Nam, văn hóa tặng thiệp chúc mừng mặc dù đã có từ lâu nhưng chưa thực sự được phổ biến và được chú trọng như ở các nước phương Tây. Mọi người chủ yếu tặng thiệp chúc mừng như một phụ kiện kèm theo những món quà hoặc những bó hoa. Người Pháp có phong tục gửi thiệp chúc mừng năm mới cho nhau trong suốt tháng Giêng. Trong bối cảnh internet và công nghệ ngày càng phát triển như hiện nay nhưng bình quân, người Pháp vẫn gửi khoảng 150 ngàn thiệp mỗi năm. Người Pháp không cần đợi đến dịp đặc biệt mới tặng quà. Họ có thể tặng quà cho những người mình yêu thương, quan tâm mà chẳng cần nhân dịp gì cả. Hát cho nhau nghe, tặng nhau một món bánh ngọt yêu thích hay đơn giản mà ý nghĩa hơn cả là gửi những tấm thiệp nhỏ xinh với vô vàn lời yêu thương, lãng mạn.

(Nguồn: <https://www.popupcard.vn/tim-hieu-van-hoa-su-dung-thiep-chuc-mung-cua-cac-nuoc-tren-the-gioi>)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Vũ Dung, Vũ Thúy Anh, Vũ Quang Hào (2000), *Từ điển thành ngữ và tục ngữ Việt Nam*, Nxb. Văn hóa.
- [2] Nguyễn Việt Hương (2009), *Tiếng Việt cơ sở*, quyển 1 và 2, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [3] Nguyễn Việt Hương (2010), *Tiếng Việt nâng cao*, quyển 1 và 2, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [4] Hoàng Phê (2010), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb. Đà Nẵng.
- [5] Đoàn Thiện Thuật (chủ biên) (2012), *Tiếng Việt trình độ A*, tập 1 và tập 2, Nxb. Thế giới.
- [6] Đoàn Thiện Thuật (chủ biên), Nguyễn Khánh Hà, Trịnh Cẩm Lan, Nguyễn Phương Trang (2012), *Thực hành tiếng Việt B*, Nxb. Thế giới.
- [7] Đoàn Thiện Thuật (chủ biên), Nguyễn Khánh Hà, Trịnh Cẩm Lan, Nguyễn Phương Trang (2013), *Thực hành tiếng Việt C*, Nxb. Thế giới.
- [8] Tập thể giáo viên 123 Vietnamese (2018), *Tiếng Việt 1,2,3*, Nxb. Thế giới.